

**NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG
VIỆT NAM**

Số: 075 /HĐQT-NHCT-VP HĐQT1

V/v: Báo cáo tình hình
quản trị công ty năm 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 17 tháng 01 năm 2023

**Kính gửi: - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Vụ Tài chính - Kế toán - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.**

Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank) trân trọng cảm ơn Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) về sự quan tâm và tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của VietinBank trong thời gian vừa qua.

Căn cứ quy định tại Điểm a, Khoản 3, Điều 25, Quy chế về người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện phần vốn nhà nước tại tổ chức tín dụng, tổ chức tài chính và doanh nghiệp do NHNN quản lý ban hành kèm theo Quyết định số 1500/QĐ-NHNN ngày 20/09/2021, “*Người đại diện phụ trách chung có trách nhiệm sao gửi NHNN sau khi ban hành Báo cáo tình hình quản trị công ty (áp dụng đối với các doanh nghiệp niêm yết theo quy định của pháp luật) trước ngày 31/01 năm sau đối với báo cáo năm*”.

Theo đó, VietinBank xin gửi kèm theo công văn này Báo cáo tình hình quản trị VietinBank năm 2022. Báo cáo này đã được VietinBank công bố thông tin ngày 17/01/2023 theo quy định tại Khoản 4, Điều 10 và Khoản 1, Điều 14, Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 về Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

VietinBank kính mong tiếp tục nhận được sự quan tâm, chỉ đạo và hỗ trợ của NHNN Việt Nam đối với các hoạt động của VietinBank trong thời gian tới.

Trân trọng!

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN 40% PHẦN VỐN NHÀ NƯỚC
NGƯỜI ĐẠI DIỆN VỐN PHỤ TRÁCH CHUNG TẠI VIETINBANK**

Nơi nhận: 

- Như trên;
- HĐQT (để biết);
- Q.CVP HĐQT;
- Lưu: VT, BTK.

CHỦ TỊCH HĐQT



Trần Minh Bình

Số: 072 /BC-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1

Hà Nội, ngày 17 tháng 01 năm 2023

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(cả năm 2022)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Tên Công ty : Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam
Địa chỉ Trụ sở chính : 108 Trần Hưng Đạo, Q. Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội
Điện thoại : 024 3942 1030
Fax : 024 3942 1032
Email : investor@vietinbank.vn
Vốn điều lệ : 48.057.506.090.000 đồng
Mã chứng khoán : CTG
Mô hình quản trị công ty : Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Kiểm soát (BKS) và Tổng giám đốc (TGD)
Về việc thực hiện chức năng : Đã thực hiện
kiểm toán nội bộ (KTNB)

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG (ĐHĐCĐ)

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	25/NQ-ĐHĐCĐ	29/04/2022	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2022 thông qua các nội dung: 1. Báo cáo của Hội đồng quản trị (HĐQT) về hoạt động năm 2021 và định hướng phát triển năm 2022; 2. Báo cáo của Ban Điều hành (BDH) về kết quả hoạt động kinh doanh (HĐKD) năm 2021, định hướng và kế hoạch năm 2022; 3. Báo cáo của Ban Kiểm soát (BKS) về kết quả hoạt động năm 2021 và định hướng hoạt động năm 2022; 4. Báo cáo tài chính (BCTC) được lập theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam và Chế độ kế toán các tổ chức tín dụng (TCTD) Việt Nam tại ngày 31/12/2021 và cho giai đoạn từ ngày 01/01/2021

			đến ngày 31/12/2021 của VietinBank đã được kiểm toán; 5. Ủy quyền cho HĐQT VietinBank quyết định lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập có năng lực, kinh nghiệm, đáp ứng các điều kiện quy định tại Thông tư 39/2011/TT-NHNN, Thông tư 24/2021/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung Thông tư 39/2011/TT-NHNN và thuộc danh sách được Bộ Tài chính chấp thuận để kiểm toán BCTC và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ (KSNB) của VietinBank năm 2023 theo đúng quy định tại Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Thông tư 39/2011/TT-NHNN, Thông tư 24/2021/TT-NHNN và các quy định pháp luật hiện hành. 6. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 VietinBank đang trình Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt; 7. Mức thù lao đối với HĐQT và BKS năm 2022; Trường hợp bổ sung thêm thành viên (TV) HĐQT, TV BKS, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định mức thù lao phát sinh thêm trên cơ sở số lượng TV HĐQT, TV BKS thực tế phù hợp với quy định chi trả tiền lương của VietinBank. 8. Niêm yết các trái phiếu phát hành ra công chúng năm 2022 của VietinBank trên Sở Giao dịch Chứng khoán (SGDCK) Hà Nội sau khi kết thúc các đợt chào bán. 9. Phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ lợi nhuận sau thuế, trích quỹ và chia cổ tức bằng tiền mặt năm 2020. 10. Công tác nhân sự VietinBank nhiệm kỳ 2019-2024: bầu bổ sung TV HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024 đối với ông Nguyễn Đức Thành – Phó Tổng Giám đốc (PTGD) VietinBank.
--	--	--	--

II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Thông tin về TV HĐQT

Số TT	TV HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là TV HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Trần Minh Bình	Chủ tịch HĐQT	07/09/2021	
2	Ông Trần Văn Tàn	TV HĐQT	23/04/2019	
3	Ông Lê Thanh Tùng	TV HĐQT	03/11/2021	
4	Bà Trần Thu Huyền	TV HĐQT	24/07/2014	
5	Ông Nguyễn Thế Huân	TV HĐQT	23/04/2019	

Số TT	TV HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là TV HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
6	Bà Phạm Thị Thanh Hoài	TV HĐQT	23/04/2019	
7	Ông Nguyễn Đức Thành	TV HĐQT	29/04/2022	
8	Ông Masahiko Oki	TV HĐQT kiêm PTGD	23/05/2020	
9	Ông Masashige Nakazono	TV HĐQT	16/04/2021	
10	Bà Nguyễn Thị Bắc	TV độc lập HĐQT	23/05/2020	

Ghi chú:

- Từ 01/01/2022 đến 29/04/2022: HĐQT VietinBank nhiệm kỳ 2019-2024 có 9 TV gồm ông Trần Minh Bình – Chủ tịch HĐQT, ông Trần Văn Tản – TV HĐQT, ông Lê Thanh Tùng – TV HĐQT, bà Trần Thu Huyền – TV HĐQT, ông Nguyễn Thế Huân - TV HĐQT, bà Phạm Thị Thanh Hoài – TV HĐQT, ông Masahiko Oki – TV HĐQT kiêm PTGD, ông Masashige Nakazono – TV HĐQT và bà Nguyễn Thị Bắc – TV độc lập HĐQT.
- Từ 29/04/2022 đến 31/12/2022: HĐQT VietinBank nhiệm kỳ 2019-2024 có 10 TV gồm ông Trần Minh Bình – Chủ tịch HĐQT, ông Trần Văn Tản – TV HĐQT, ông Lê Thanh Tùng – TV HĐQT, bà Trần Thu Huyền – TV HĐQT, ông Nguyễn Thế Huân - TV HĐQT, bà Phạm Thị Thanh Hoài – TV HĐQT, ông Nguyễn Đức Thành – TV HĐQT, ông Masahiko Oki – TV HĐQT kiêm PTGD, ông Masashige Nakazono – TV HĐQT và bà Nguyễn Thị Bắc – TV độc lập HĐQT.

2. Các cuộc họp HĐQT

Trong năm 2022, HĐQT VietinBank đã tổ chức các cuộc họp HĐQT định kỳ hằng tháng để đánh giá kết quả kinh doanh, đưa ra các định hướng, chỉ đạo hoạt động và trao đổi về một số nội dung, chuyên đề phục vụ công tác quản trị. Ngoài ra, HĐQT còn quyết định nhiều nội dung khác thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT thông qua hình thức lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản. Chi tiết các cuộc họp của HĐQT như sau:

Số TT	TV HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Minh Bình	306/306	100%	
2	Ông Trần Văn Tản	305/306	99,67%	Đi công tác
3	Ông Lê Thanh Tùng	306/306	100%	
4	Bà Trần Thu Huyền	305/306	99,67%	Đi công tác
5	Ông Nguyễn Thế Huân	306/306	100%	
6	Bà Phạm Thị Thanh Hoài	306/306	100%	
7	Ông Nguyễn Đức Thành (1)	218/218	100%	
8	Ông Masahiko Oki	306/306	100%	
9	Ông Masashige Nakazono	306/306	100%	
10	Bà Nguyễn Thị Bắc	306/306	100%	

Ghi chú:

- (1) Tham gia họp HĐQT trực tiếp và lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản kể từ ngày 29/04/2022 (bắt đầu là TV HĐQT)

- Tổng số cuộc họp trong năm 2022 của HĐQT là 306 cuộc, gồm 11 phiên họp trực tiếp hằng tháng và 295 lần lấy ý kiến bằng văn bản.
- Ông Masahiko Oki: là TV HĐQT cư trú, (i) tham gia tất cả các phiên họp HĐQT trực tiếp và (ii) lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản.
- Ông Masashige Nakazono: là TV HĐQT không cư trú, (i) tham gia một số phiên họp HĐQT trực tiếp và (ii) lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản.

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với BDH

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với BDH được thực hiện theo đúng quy định tại Quy chế về hoạt động giám sát của HĐQT VietinBank. Theo đó, Thành viên HĐQT, các Ủy ban trực thuộc HĐQT, Đoàn giám sát giúp HĐQT thực hiện hoạt động giám sát thường xuyên theo kế hoạch giám sát hằng năm và đột xuất; Văn phòng HĐQT là đơn vị tham mưu, giúp HĐQT trong việc tổ chức, thực hiện hoạt động giám sát của HĐQT; các cá nhân, đơn vị chịu sự giám sát được thông báo về kế hoạch giám sát hằng năm hoặc đột xuất của HĐQT, phân công nhiệm vụ giám sát của thành viên HĐQT. Trên cơ sở kế hoạch giám sát hằng năm hoặc giám sát đột xuất, HĐQT thực hiện hoạt động giám sát thông qua các hình thức sau:

- **Xem xét báo cáo:** Thành viên HĐQT, Ủy ban trực thuộc HĐQT xem xét báo cáo theo phạm vi giám sát được phân công hoặc theo chỉ đạo của Chủ tịch HĐQT đối với từng báo cáo cụ thể. Sau khi xem xét báo cáo, thành viên HĐQT, Ủy ban trực thuộc HĐQT lập Báo cáo kết quả giám sát gửi Chủ tịch HĐQT hoặc báo cáo kết quả giám sát tại cuộc họp định kỳ, đột xuất của HĐQT.
- **Họp với cá nhân, đơn vị chịu sự giám sát:** Chủ tịch HĐQT hoặc Thành viên HĐQT tham gia họp với cá nhân, đơn vị chịu sự giám sát. Sau cuộc họp, Thành viên HĐQT báo cáo Chủ tịch HĐQT về các vấn đề phát sinh liên quan đến nội dung giám sát được thảo luận trong cuộc họp để xử lý, chỉ đạo giải quyết hoặc báo cáo HĐQT tại cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất.

Tại các phiên họp định kỳ hằng tháng của HĐQT, PTGD phụ trách BDH thay mặt BDH VietinBank báo cáo đầy đủ về các mảng hoạt động của VietinBank, các hoạt động nổi bật trong tháng về: (i) chính sách lãi suất, chương trình thúc đẩy tăng trưởng; (ii) sản phẩm dịch vụ; (iii) công tác hỗ trợ khách hàng; (iv) kiểm tra kiểm soát nội bộ; (v) quản lý rủi ro (QLRR), xử lý thu hồi nợ; và (vi) kế hoạch HĐKD trong các tháng tiếp theo. PTGD phụ trách BDH cũng báo cáo tiến độ, kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết, Quyết định, chỉ đạo của HĐQT hoặc các báo cáo theo yêu cầu của Chủ tịch HĐQT, TV HĐQT, Ủy ban trực thuộc HĐQT, báo cáo các chuyên đề theo yêu cầu của HĐQT để phục vụ hoạt động giám sát của HĐQT; tình hình thực hiện hạn mức kiểm soát rủi ro, các biện pháp đề xuất khi (các) hạn mức có nguy cơ bị vượt hoặc nguy cơ phát sinh rủi ro trọng yếu ngoài dự kiến, các nội dung đề xuất với HĐQT.

Thông qua hoạt động giám sát của HĐQT cho thấy BDH luôn kịp thời báo cáo, tiếp nhận các định hướng, chỉ đạo của HĐQT và tổ chức triển khai đầy đủ, có kết quả trên toàn hệ thống các nội dung này cùng các công việc theo chức năng nhiệm vụ được giao. Trên cơ sở định hướng chỉ đạo của HĐQT đối với các mục tiêu chiến lược kinh doanh trung hạn (2021-2023), chiến lược 10 năm (2021 - 2030) và tầm nhìn đến 2045 của VietinBank, PTGD phụ trách BDH đã xây dựng, phân công triển khai nhiệm vụ đến từng TV BDH; chỉ đạo, giao chỉ tiêu, nhiệm vụ kinh doanh cụ thể tới từng đơn vị Khối/Phòng/Ban thực hiện, có báo cáo đầy đủ, kịp thời bằng văn bản đến HĐQT về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Trong năm 2022, BDH đã tăng cường năng lực và nâng cao hoạt động quản trị tài chính từ công tác lập kế hoạch, giám sát và điều hành tài chính, kiểm soát chi phí hoạt động; linh hoạt điều hành công tác cân đối vốn và chính sách lãi suất, tối ưu hóa hiệu quả sử dụng vốn trong bối cảnh thị trường có nhiều diễn biến phức tạp, thách thức;

h

chú trọng công tác chuyển đổi số, tập trung cải thiện mạnh mẽ sản phẩm, dịch vụ có hàm lượng công nghệ cao nhằm nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng; đồng thời kiểm soát chặt chẽ chất lượng tài sản, công tác thẩm định tín dụng, quản trị rủi ro liên tục được tăng cường và đẩy mạnh thu hồi nợ xấu, nợ xử lý rủi ro. Bên cạnh đó, BDH cũng rà soát, kiện toàn hệ thống cơ chế, quy chế quản trị nội bộ, văn bản chính sách (VBCS) của VietinBank theo hướng tinh gọn, mạch lạc, hỗ trợ tích cực cho HĐKD, đẩy nhanh việc giải quyết khó khăn vướng mắc cho Chi nhánh nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh đồng thời kiểm soát chặt chẽ các rủi ro trọng yếu.

Trong thời gian tới, công tác giám sát của HĐQT đối với BDH sẽ tiếp tục được đẩy mạnh thể hiện qua việc tăng cường giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, nghị quyết, quyết định, chỉ đạo của HĐQT, thường xuyên đưa ra định hướng kịp thời cũng như hỗ trợ BDH và các đơn vị giải quyết khó khăn, vướng mắc. HĐQT VietinBank sẽ đẩy mạnh các hoạt động kiểm tra, giám sát toàn diện trên các lĩnh vực hoạt động, nhận diện các vấn đề phát sinh và chỉ đạo BDH triển khai các giải pháp ứng xử kịp thời để tăng cường hiệu quả hoạt động, phòng ngừa rủi ro và tiếp tục triển khai nghiêm túc, hiệu quả quy định về hoạt động giám sát của HĐQT.

4. Hoạt động của các Ủy ban thuộc HĐQT

VietinBank có 03 Ủy ban trực thuộc HĐQT là Ủy ban Nhân sự (UBNS), Ủy ban Quản lý Rủi ro (UBQLRR) và Ủy ban Chính sách (UBCS). Việc thành lập các Ủy ban đảm bảo tuân thủ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các quy định của pháp luật. HĐQT đánh giá trong năm 2022, các Ủy ban đã phối hợp chặt chẽ với các Phòng/Ban, Bộ phận có liên quan để thực hiện đầy đủ, kịp thời, có kết quả các chức năng, nhiệm vụ theo Quy chế tổ chức và hoạt động của từng Ủy ban do HĐQT ban hành. Qua đó, các Ủy ban thuộc HĐQT đã giúp HĐQT tăng cường hiệu quả quản trị, hiệu quả hoạt động giám sát của HĐQT đối với các đơn vị, cá nhân chịu sự giám sát của HĐQT trong hệ thống VietinBank. Các kết quả đạt được cụ thể như sau:

- **UBNS:** là cơ quan tham mưu, giúp việc HĐQT đối với các nội dung thuộc thẩm quyền HĐQT về xây dựng chính sách nhân sự, tuyển chọn và bố trí các chức danh nhân sự thuộc thẩm quyền HĐQT; giúp HĐQT thực hiện giám sát việc triển khai cơ chế, chính sách nhân sự và các hoạt động quản lý nhân sự của VietinBank. Trong năm 2022, UBNS đã tham mưu giúp việc HĐQT trong việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực các cấp, bao gồm: (i) kiện toàn nhân sự cấp cao (*bổ sung 01 Thành viên HĐQT và 04 Phó TGD*); luân chuyển bổ nhiệm các chức danh Giám đốc/Phó Giám đốc Khối; kiện toàn các chức danh Người đại diện vốn, Thành viên HĐQT/Thành viên HĐQTV đối với các Công ty con của VietinBank theo hướng chuyên trách để tăng cường kiểm soát hoạt động kinh doanh và phát triển hệ sinh thái của VietinBank; (ii) Phát triển năng lực đội ngũ, minh bạch hóa trong thi tuyển, bố trí cán bộ, tạo cơ hội thăng tiến công bằng cho các cán bộ, đặc biệt với đội ngũ cán bộ quản lý nòng cốt; (iii) Thực hiện quy hoạch các cấp và đẩy mạnh luân chuyển cán bộ quản lý giữa Trụ sở chính và chi nhánh nhằm gia tăng kinh nghiệm thực tiễn. Về mô hình tổ chức: UBNS đã tham mưu, giúp việc HĐQT trong việc tiếp tục chuyển đổi mô hình theo định hướng tinh gọn, chuyên môn hóa và nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các đơn vị: (i) Đề xuất và triển khai thành lập Khối CNTT, Khối Tài chính, Khối MS&QLTS, chuyển đổi mô hình TT Thẻ; (ii) Nghiên cứu/triển khai các mô hình thúc đẩy chiến lược kinh doanh, hỗ trợ các bộ phận phát triển sản phẩm, kinh doanh trực tiếp; (iii) Đổi mới chính sách tiền lương, đãi ngộ nhằm sử dụng có hiệu quả quỹ lương, ghi nhận đúng và chi trả xứng đáng với đóng góp của người lao động trực tiếp tạo ra sản phẩm và hiệu quả. Trong năm 2023, UBNS sẽ tiếp tục đẩy mạnh nghiên cứu, tham mưu HĐQT về chiến lược quản trị nhân sự tiên tiến, hiện đại, theo thông lệ quốc tế, đảm bảo hỗ trợ triển khai chiến lược kinh doanh hiệu quả, an toàn, bền vững.

- **UBQLRR:** Theo quy chế tổ chức và hoạt động của UBQLRR, UBQLRR họp định kỳ hằng quý và họp bất thường để thảo luận, thống nhất các nội dung tham mưu, đề xuất HĐQT trong công tác QLRR. Trong năm 2022, UBQLRR đã chủ động tham mưu HĐQT nhiều chủ trương, chính sách, chỉ đạo về hoạt động QLRR như: định hướng tín dụng; kiểm soát chặt chẽ việc tuân thủ khẩu vị rủi ro và trần tăng trưởng tín dụng của NHNN trong đó bao gồm kiểm soát cấp tín dụng kinh doanh bất động sản, đánh giá danh mục tín dụng bán lẻ và đề xuất tham mưu các biện pháp QLRR phù hợp; tăng cường các biện pháp kiểm soát giao dịch tiềm ẩn rủi ro trong các nghiệp vụ lõi, đảm bảo an toàn cho hoạt động ngân hàng; bổ sung các biện pháp kiểm soát các rủi ro công nghệ; rà soát bổ sung công cụ kiểm soát các giao dịch liên quan đến cấm vận, lệnh trừng phạt Nga; nghiên cứu và triển khai các phương pháp QLRR theo thông lệ trong khu vực và quốc tế... Ngoài ra, trên cơ sở giám sát diễn biến trạng thái rủi ro tại VietinBank, UBQLRR đã đề xuất, kiến nghị HĐQT nhiều nội dung quan trọng về công tác QLRR, bảo đảm HĐKD của VietinBank an toàn, hiệu quả, tuân thủ các quy định của pháp luật trong bối cảnh nền kinh tế còn nhiều khó khăn do tác động bởi dịch bệnh COVID-19, xung đột Nga – Ukraine và biến động thị trường trái phiếu, chứng khoán, bất động sản. Bên cạnh đó, UBQLRR đã tham mưu HĐQT triển khai các dự án trọng điểm liên quan tới hoạt động QLRR, giúp giảm thiểu rủi ro và tối đa hóa lợi nhuận, hướng tới tăng trưởng kinh doanh an toàn, hiệu quả và bền vững. Trong thời gian tới, UBQLRR cần tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao vai trò tham mưu HĐQT trong triển khai các sáng kiến nhằm hướng tới thông lệ quốc tế tiên tiến về QLRR; tăng cường giám sát việc thực hiện các nội dung chỉ đạo của UBQLRR bảo đảm triển khai có hiệu quả các biện pháp phòng ngừa rủi ro, ứng phó kịp thời và duy trì HĐKD an toàn và hiệu quả trước những biến động của nền kinh tế.
- **UBCS:** Tiếp tục thực hiện định hướng của Ban chỉ đạo triển khai tái cấu trúc hệ thống văn bản chính sách (VBCS), các tháng đầu năm 2022, UBCS đã tập trung chỉ đạo các đơn vị đầu mối ban hành/quản lý VBCS tổng rà soát toàn bộ hệ thống VBCS kết hợp tham khảo hệ thống văn bản của các TCTD khác để nhận diện các vấn đề còn tồn tại làm cơ sở đề xuất và được HĐQT phê duyệt phương án tái cấu trúc hệ thống VBCS theo nguyên tắc tinh gọn số lượng, tinh gọn nội dung, nâng cao chất lượng văn bản, hướng tới người sử dụng, đặc biệt là hướng tới khách hàng. Trong năm 2022, bên cạnh việc kiểm soát cây thư mục VBCS, tiến độ thực hiện cũng như chất lượng ban hành của các đơn vị đầu mối quản lý văn bản để có ý kiến chỉ đạo kịp thời nhằm đảm bảo phương án tái cấu trúc thực hiện theo đúng tiến độ và định hướng đã được phê duyệt, UBCS cũng đồng thời nhận diện các vấn đề tồn tại khác của hệ thống VBCS liên quan đến việc điều chỉnh hệ thống văn bản khi quy định pháp luật có sự thay đổi; việc xây dựng, quản lý bộ mẫu Hợp đồng NHCT ký kết với khách hàng... để có ý kiến chỉ đạo kịp thời góp phần hướng tới một hệ thống VBCS đầy đủ và đồng bộ. Dự kiến năm 2023, UBCS sẽ tiếp tục đẩy mạnh việc giám sát các đơn vị trong việc thực hiện phương án tái cấu trúc nhằm xây dựng một hệ thống văn bản tinh gọn, đầy đủ. Bên cạnh đó, UBCS cũng tăng cường yêu cầu các đơn vị tự nhận diện các vấn đề còn tồn tại trong quá trình triển khai thực hiện văn bản để có đề xuất điều chỉnh phù hợp, vừa thúc đẩy hoạt động kinh doanh nhưng vẫn tuân thủ quy định pháp luật.

5. Các nghị quyết của HĐQT (chi tiết theo Phụ lục 01 đính kèm Báo cáo này)

III. BAN KIỂM SOÁT

1. Thông tin về TV BKS

Trong năm 2022, BKS VietinBank không có sự thay đổi về nhân sự. Tại thời điểm 31/12/2022, BKS VietinBank nhiệm kỳ 2019 – 2024 gồm 03 TV:

th

TT	TV BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là TV BKS	Ngày không còn là TV BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Lê Anh Hà	Trưởng BKS	23/04/2019		Thạc sỹ Kinh tế và Quản lý công
2	Bà Nguyễn Thị Anh Thư	TV BKS (Chuyên trách)	23/04/2019		Cử nhân Tài chính Ngân hàng
3	Bà Phạm Thị Thơm	TV BKS (Chuyên trách)	16/04/2021		Thạc sỹ Tài chính ngân hàng

2. Cuộc họp của BKS

Trong năm 2022, BKS đã tổ chức 15 phiên họp để triển khai công việc, thảo luận và cho ý kiến đối với các nội dung thuộc phạm vi công việc, trách nhiệm và quyền hạn của BKS. Tỷ lệ tham dự họp đạt 100%, cụ thể:

TT	TV BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Lê Anh Hà	15/15	100%	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Anh Thư	15/15	100%	100%	
3	Bà Phạm Thị Thơm	15/15	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, BDH và cổ đông

Trong năm 2022, BKS đã triển khai thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều lệ VietinBank và Quy chế về tổ chức và hoạt động của BKS. Hoạt động của BKS được triển khai thông qua các nội dung chính sau:

- Giám sát HĐQT, TGD trong việc quản trị và điều hành VietinBank (bao gồm kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp, trung thực của báo cáo đánh giá công tác quản trị của HĐQT);
- Giám sát cấp cao đối với kiểm toán nội bộ;
- Thẩm định BCTC 06 tháng đầu năm và hằng năm của VietinBank (bao gồm kiểm tra tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính);
- Cập nhật danh sách cổ đông lớn và người có liên quan (NCLQ) của TV HĐQT, TV BKS, TV BDH của VietinBank;
- Rà soát hợp đồng, giao dịch với NCLQ thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT hoặc ĐHĐCĐ.

Kết quả thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể như sau:

3.1. Giám sát HĐQT, TGD trong việc quản lý và điều hành VietinBank

BKS đã thực hiện giám sát HĐQT, TGD trong việc tuân thủ quy định của Pháp luật, Điều lệ của ngân hàng trong quản trị, điều hành để thực hiện theo định hướng và mục tiêu tài chính năm 2022 của VietinBank đã được ĐHĐCĐ thông qua. Căn cứ kết quả giám sát cho thấy về cơ bản HĐQT, TGD đã chỉ đạo, điều hành hoạt động kinh doanh của VietinBank theo đúng mục tiêu, tuân thủ các quy định của Luật TCTD và Điều lệ ngân hàng. BKS đã thực hiện giám sát thường xuyên, liên tục thông qua các hoạt động cụ thể sau:

- **Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, cập nhật thông tin, tình hình HĐKD**

của VietinBank, tham gia và phát biểu ý kiến tại cuộc họp HĐQT, BDH: BKS thường xuyên theo dõi tình hình thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ, tham dự và phát biểu ý kiến tại các cuộc họp thường kỳ của HĐQT, họp giao ban của BDH. Tại cuộc họp HĐQT và BDH, BKS đã đưa ra ý kiến, quan điểm độc lập về dữ liệu HĐKD (so sánh với các chỉ tiêu ĐHĐCĐ giao); ghi nhận các tồn tại, rủi ro trong HĐKD, công tác quản trị điều hành, QLRR của VietinBank. Từ đó, BKS kiến nghị các giải pháp giúp HĐQT, BDH hoàn thành kế hoạch ĐHĐCĐ giao, kiến nghị/khuyến nghị những nội dung cần triển khai để khắc phục những hạn chế, tồn tại. Đồng thời, đối với các nội dung cần lưu ý, tăng cường kiểm soát, BKS đều đưa ra những ý kiến cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động.

- **Rà soát VBCS, xem xét các Nghị quyết của HĐQT:** BKS đã phân công TV BKS rà soát các Nghị quyết của HĐQT gửi cho BKS, rà soát một số VBCS của HĐQT/TGĐ ban hành mang tính trọng yếu, có tác động toàn diện tới hoạt động ngân hàng. Kết quả rà soát cho thấy cách thức thông qua Nghị quyết của HĐQT tuân thủ quy định tại Điều lệ VietinBank và Quy chế tổ chức hoạt động của HĐQT; nội dung thông qua phù hợp quy định pháp luật, đúng thẩm quyền và đạt được sự nhất trí cao của các TV HĐQT. Việc đánh giá tính tuân thủ, phù hợp của VBCS được thực hiện cụ thể thông qua hoạt động KTNB.
- **Kiểm soát dữ liệu, kết quả KTNB:** Trên cơ sở báo cáo định kỳ và báo cáo kết quả từng cuộc KTNB, BKS xem xét, đánh giá các vấn đề ghi nhận qua hoạt động kiểm toán, nhận diện các vấn đề trọng yếu, truyền tải vào nội dung báo cáo gửi HĐQT, TGĐ tại các cuộc họp thường kỳ.

3.2. Chỉ đạo và giám sát cấp cao đối với KTNB

Trong năm 2022, BKS thường xuyên chỉ đạo và giám sát hoạt động KTNB theo chức năng, nhiệm vụ và kế hoạch KTNB đã được phê duyệt. BKS đã chỉ đạo phòng KTNB thực hiện kiểm toán theo đơn vị và chuyên đề, đánh giá việc tuân thủ quy định Pháp luật, cơ chế/chính sách/quy định nội bộ về giám sát cấp cao, KSNB và QLRR, xác định tồn tại, hạn chế và nguyên nhân. Qua đó, BKS đề xuất, kiến nghị đối với cấp có thẩm quyền để xử lý các tồn tại, hạn chế. Công tác giám sát cấp cao đối với KTNB được triển khai thông qua vai trò người phụ trách đoàn KTNB, qua đó, kiểm soát chất lượng hoạt động kiểm toán, tuân thủ chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp cũng như đánh giá điểm đạt được/hạn chế của KTNB để rút kinh nghiệm kịp thời qua mỗi đoàn kiểm toán.

3.3. Thẩm định BCTC

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS, BKS đã thành lập Tổ thẩm định để thẩm định BCTC năm 2021, BCTC soát xét 6 tháng 2022. Thông qua thẩm định, BKS đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ can trọng trong công tác kế toán, thống kê và lập BCTC. Kết quả thẩm định cho thấy BCTC của VietinBank đã được lập và được soát xét phù hợp với quy định của pháp luật, phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của VietinBank.

3.4. Cập nhật danh sách cổ đông lớn và người có liên quan (NCLQ) của TV HĐQT, TV BKS, TV BDH

Việc cập nhật danh sách những NCLQ của TV HĐQT, TV BKS, TV BDH và cổ đông sở hữu tối thiểu 5% (năm phần trăm) số cổ phần có quyền biểu quyết của VietinBank đã được BKS thực hiện định kỳ trên cơ sở phối hợp, trao đổi thông tin với Ban Thư ký HĐQT và Quan hệ cổ đông. Kết quả theo dõi, cập nhật cho thấy so với thời điểm cuối năm 2021, danh sách những NCLQ của VietinBank trong năm 2022 có một số thay đổi do có sự thay đổi TV HĐQT VietinBank nhiệm kỳ 2019-2024 tại ĐHĐCĐ thường niên 2022, bổ sung nhân sự cấp cao cho BDH và thay đổi Người phụ trách quản trị công ty. Cụ thể:

- Bầu bổ sung TV HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024 đối với ông Nguyễn Đức Thành – PTGD VietinBank kể từ ngày 29/04/2022;
- Bổ nhiệm chức vụ PTGD VietinBank đối với ông Lê Duy Hải – Giám đốc Khối Khách hàng doanh nghiệp VietinBank kể từ ngày 09/05/2022;
- Bổ nhiệm chức vụ PTGD VietinBank đối với ông Nguyễn Trần Mạnh Trung – Giám đốc VietinBank chi nhánh TP Hà Nội kể từ ngày 12/05/2022;
- Bổ nhiệm chức vụ PTGD VietinBank đối với ông Hoàng Ngọc Phương – Giám đốc Khối Vận hành VietinBank kể từ ngày 12/05/2022.
- Tiếp nhận, bổ nhiệm chức vụ PTGD VietinBank đối với ông Đỗ Thanh Sơn – Chủ tịch Hội đồng thành viên Ngân hàng thương mại TNHH MTV Đại Dương kể từ ngày 11/10/2022.
- Miễn nhiệm chức vụ Người phụ trách quản trị công ty đối với ông Dương Văn Quân, nguyên Chánh Văn phòng HĐQT, Giám đốc VietinBank – Chi nhánh Thành phố Hà Nội kiêm Trợ lý Chủ tịch HĐQT VietinBank kể từ ngày 18/10/2022.
- Bổ nhiệm ông Đồng Xuân Hùng – Quyền Chánh Văn phòng Hội đồng quản trị VietinBank giữ chức vụ Người phụ trách quản trị công ty kể từ ngày 18/10/2022.

Danh sách này đã được BKS cập nhật kịp thời và lưu giữ đầy đủ theo quy định.

3.5. Rà soát hợp đồng, giao dịch với NCLQ thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT hoặc ĐHĐCĐ

Trong năm 2022, BKS rà soát các hợp đồng giữa VietinBank và NCLQ là tổ chức (công ty con, công ty liên kết, cổ đông lớn). Qua rà soát cho thấy việc ký kết, triển khai thực hiện hợp đồng có cơ sở pháp lý, được HĐQT phê duyệt phù hợp thẩm quyền và được công bố thông tin theo quy định.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, BDH và các cán bộ quản lý khác

BKS thường xuyên tham gia các cuộc họp định kỳ của HĐQT, cuộc họp giao ban hàng tháng của BDH; tham gia với tư cách khách mời trong cuộc họp của một số Ủy ban thuộc HĐQT, Hội đồng thuộc BDH. BKS đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, BDH trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ, trao đổi thông tin 2 chiều trên nguyên tắc tuân thủ quy định Pháp luật, quy định nội bộ của VietinBank. Trên cơ sở kết quả giám sát, KTNB, BKS đã có những khuyến nghị, lưu ý cụ thể mang tính chất tư vấn về công tác quản trị điều hành của HĐQT, PTGD phụ trách BDH; hỗ trợ HĐQT, PTGD phụ trách BDH có thêm thông tin tham khảo trong việc ra quyết định, chỉ đạo các đơn vị liên quan nghiên cứu, triển khai các biện pháp thúc đẩy tăng trưởng theo đúng định hướng chiến lược, đồng thời, vẫn kiểm soát rủi ro có hiệu quả. Mặt khác, HĐQT, BDH cũng đã tạo điều kiện cho BKS thực hiện chức trách nhiệm vụ theo quy định. Các kiến nghị, khuyến nghị của BKS, KTNB đã được HĐQT, BDH ghi nhận và chỉ đạo các đơn vị liên quan thực hiện theo lộ trình.

5. Hoạt động khác của BKS

BKS đã có những khuyến nghị, lưu ý cụ thể mang tính chất tư vấn về công tác quản trị điều hành của HĐQT, Phó TGĐ phụ trách BDH; hỗ trợ HĐQT, PTGD phụ trách BDH có thêm thông tin tham khảo trong việc ra quyết định. Bên cạnh đó, thông qua ý kiến phát biểu tại các cuộc họp của Ủy ban thuộc HĐQT, Hội đồng thuộc BDH, BKS đã đưa ra những ý kiến tư vấn về QLRR, những mảng hoạt động nghiệp vụ mà BKS nhận diện, phân tích cần có biện pháp ứng xử tăng cường trong công tác QLRR và KSNB.

IV. BAN ĐIỀU HÀNH

Thông tin về các thành viên trong Ban Điều hành VietinBank cụ thể như sau:

h

Số TT	TV BDH	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm /miễn nhiệm TV BDH
1	Ông Nguyễn Hoàng Dũng	10/11/1962	Thạc sỹ Kinh tế	Bổ nhiệm PTGD ngày 15/03/2011; Giao nhiệm vụ phụ trách BDH từ ngày 07/09/2021
2	Ông Trần Công Quỳnh Lâm	16/01/1979	Thạc sỹ CNTT	Bổ nhiệm ngày 05/03/2015
3	Ông Nguyễn Đình Vinh	30/09/1980	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh	Bổ nhiệm ngày 31/07/2015
4	Bà Lê Như Hoa	23/11/1969	Thạc sỹ Tài chính, Ngân hàng và Bảo hiểm	Bổ nhiệm ngày 01/08/2016
5	Ông Lê Duy Hải	06/01/1977	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh	Bổ nhiệm ngày 09/05/2022
6	Ông Nguyễn Trần Mạnh Trung	21/09/1983	Thạc sỹ Tài chính - Ngân hàng	Bổ nhiệm ngày 12/05/2022
7	Ông Hoàng Ngọc Phương	26/07/1984	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh	Bổ nhiệm ngày 12/05/2022
8	Ông Đỗ Thanh Sơn	23/02/1976	Tiến sỹ Tài chính Ngân hàng	Bổ nhiệm ngày 11/10/2022
9	Ông Masahiko Oki	02/08/1971	Cử nhân Kinh doanh và Thương mại	Bổ nhiệm ngày 23/05/2020
10	Ông Nguyễn Đức Thành	08/09/1970	Thạc sỹ Kinh tế	Bổ nhiệm ngày 01/08/2012; Thôi giữ chức vụ PTGD từ ngày 04/05/2022.

V. KẾ TOÁN TRƯỞNG

Thông tin về Kế toán trưởng VietinBank cụ thể như sau:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm /miễn nhiệm
Ông Nguyễn Hải Hưng	13/12/1972	Cử nhân Kinh tế, Chứng chỉ Kế toán trưởng	Bổ nhiệm ngày 01/06/2011

VI. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

VietinBank luôn xác định vai trò quan trọng của quản trị công ty đối với hiệu quả HĐKD cũng như mục tiêu phát triển an toàn, bền vững.

Trong năm 2022, Ban Lãnh đạo VietinBank cùng các lãnh đạo phòng/ban/đơn vị tại Trụ sở chính và các Chi nhánh đã tham dự các khóa học, chương trình hội nghị, hội thảo, tọa đàm do các đơn vị trong nước và quốc tế, các đối tác chiến lược tổ chức bằng hình thức trực tiếp và trực tuyến để cập nhật, chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm về quản trị công ty, triển khai các dự án, hoạt động

nâng cao năng lực quản trị rủi ro, quản trị nhân sự, quản trị tài chính, phát triển hoạt động thanh toán, ứng dụng công nghệ số vào mọi hoạt động của ngân hàng, vv... Do vậy, Ban Lãnh đạo VietinBank và các cấp quản lý của VietinBank đã liên tục cập nhật các kiến thức mới và chuẩn mực quản trị công ty theo thông lệ quốc tế nhằm không ngừng cải tiến, nâng cao công tác quản trị điều hành HĐQT của VietinBank.

Một số khóa học, chương trình tiêu biểu Ban lãnh đạo và các cấp quản lý của VietinBank đã tham dự trong năm 2022 được liệt kê dưới đây:

STT	Tên khóa học	Thời lượng chương trình	Số lượng lãnh đạo cấp cao tham gia
1	Chứng nhận thành viên HĐQT (<i>cung cấp cho học viên những kiến thức chuyên môn về quản trị công ty, thông lệ quản trị công ty tốt trong khu vực và trên thế giới, đồng thời cập nhật khả năng lãnh đạo trong môi trường làm việc đầy thách thức cho các TV HĐQT</i>).	3 buổi	1 người
2	Kiểm toán nội bộ trong hoạt động Ngân hàng	2 buổi	1 người
3	Lãnh đạo toàn cầu (<i>chương trình đào tạo dài hạn từ tháng 10/2022 đến tháng 3/2023</i>)	Dài hạn	3 người
4	Phương pháp quản lý mới, quản lý linh hoạt	1 buổi	5 người
5	Quản trị nhân sự	1 buổi	3 người
6	Quản lý sự thay đổi	1 buổi	1 người
7	Đào tạo áp dụng phương pháp cải tiến lean six sigma	2 buổi	3 người
8	Trải nghiệm khách hàng xuất sắc	4 buổi	1 người
9	Tọa đàm: Tháo gỡ khó khăn về vốn cho doanh nghiệp	1 buổi	1 người
10	Hội thảo về chủ đề Thị trường vốn	1 buổi	1 người
11	Hội thảo kinh tế quốc tế và triển vọng kinh tế Việt Nam 2023 (<i>ngày 13-14/12/2022</i>)	1 buổi	Tất cả TV HĐQT và BDH

Trong thời gian tới, VietinBank sẽ tiếp tục nghiên cứu triển khai các khóa học về quản trị công ty do UBCKNN và các đơn vị đào tạo có uy tín trên thế giới tổ chức; đẩy mạnh tham gia các hội nghị, hội thảo, tọa đàm dành cho Ban Lãnh đạo và các cấp quản lý của VietinBank nhằm nâng cao kiến thức về quản trị, xây dựng và quản trị chiến lược, hướng đến xây dựng VietinBank là một trong những ngân hàng hàng đầu của Việt Nam, phát triển an toàn, bền vững, chủ động hội nhập quốc tế.

VII. DANH SÁCH VỀ NCLQ CỦA VIETINBANK THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 46 ĐIỀU 4 LUẬT CHỨNG KHOÁN NGÀY 26/11/2019 VÀ GIAO DỊCH CỦA NCLQ CỦA VIETINBANK VỚI CHÍNH VIETINBANK

1. Danh sách về NCLQ của VietinBank

(Chi tiết tại Phụ lục số 02 đính kèm Báo cáo này)

2. Giao dịch giữa VietinBank với NCLQ của VietinBank; hoặc giữa VietinBank với cổ đông lớn, người nội bộ, NCLQ của người nội bộ

(Chi tiết tại Phụ lục số 03 đính kèm Báo cáo này)

3. Giao dịch giữa người nội bộ của VietinBank, NCLQ của người nội bộ với công ty con, công ty do VietinBank nắm quyền kiểm soát: *Không có*

4. Giao dịch giữa VietinBank với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa VietinBank với công ty mà TV HĐQT, TV BKS, TGD và người quản lý khác đã và đang là TV sáng lập hoặc TV HĐQT, TGD điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Chi tiết tại Phụ lục số 04 đính kèm Báo cáo này*

4.2. Giao dịch giữa VietinBank với công ty mà NCLQ của TV HĐQT, TV BKS, TGD và người quản lý khác là TV HĐQT, TGD điều hành: *Không có*

4.3. Các giao dịch khác của VietinBank (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với TV HĐQT, TV BKS, TGD và người quản lý khác: *Không có*

VIII. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NCLQ CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

1. Danh sách người nội bộ và NCLQ của người nội bộ

(Chi tiết tại Phụ lục số 05 đính kèm Báo cáo này)

2. Giao dịch của người nội bộ và NCLQ đối với cổ phiếu của VietinBank

(không có)

IX. CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC (không có)

Nơi nhận: 

- Như đề gửi;
- HĐQT, BĐH, BKS (để b/c);
- Lưu: VP; BTK HĐQT.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trần Minh Bình

PHỤ LỤC 01
DANH SÁCH CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Năm 2022)

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	001/NQ-HĐQT-NHCT2.1	04/01/2022	Phê duyệt các nội dung liên quan đến công tác chuyển giao và triển khai Hoạt Động Kinh Doanh Bảo Hiểm Qua Ngân Hàng	100%
2	003/NQ-HĐQT-NHCT2.1	07/01/2022	Thông qua chương trình và tài liệu ĐHCĐ bất thường năm 2022 của CTS	100%
3	004/NQ-HĐQT-NHCT2.1	07/01/2022	Phê duyệt ban hành mới Quy trình nghiệp vụ Quan hệ Nhà đầu tư tại VietinBank	100%
4	005/NQ-HĐQT-NHCT2.1	07/01/2022	Kiện toàn mô hình Khối Tài chính	100%
5	006/NQ-HĐQT-NHCT2.1	07/01/2022	Kiện toàn mô hình Khối Vận hành, Khối KDV, Khối KHDN	100%
6	007/NQ-HĐQT-NHCT2.1	07/01/2022	Thành lập Khối Công nghệ Thông tin	100%
7	008/NQ-HĐQT-NHCT2.1	10/01/2022	Sửa đổi Quy chế xử lý kỷ luật lao động, trách nhiệm vật chất trong hệ thống VietinBank	100%
8	009/NQ-HĐQT-NHCT2.1	10/01/2022	Sửa đổi Quy chế tổ chức, hoạt động của Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng và tội phạm	100%
9	030/NQ-HĐQT-NHCT2.1	10/01/2022	Quy định mua, bán trái phiếu do doanh nghiệp phát hành	100%
10	014/NQ-HĐQT-NHCT2.1	12/01/2022	Thông qua các hợp đồng hạn mức giao dịch trên thị trường LNH giữa VTB và Indovinabank	100%
11	016/NQ-HĐQT-NHCT2.1	14/01/2022	Kiện toàn mô hình Khối Bán lẻ, Khối Marketing & Truyền thông, Ban TK HĐQT	100%
12	017/NQ-HĐQT-NHCT2.1	14/01/2022	Phê duyệt cấp GHTD đối với KHDN	100%
13	018/NQ-HĐQT-NHCT2.1	14/01/2022	Kiện toàn nhân sự các Ủy ban, Ban, Tổ công tác đặc biệt của HĐQT và thành lập BCĐ Chuyển đổi số, Tổ giúp việc BCĐ Chuyển đổi số	100%
14	019/NQ-HĐQT-NHCT2.1	14/01/2022	Áp dụng cơ chế đặc thù về tỷ lệ cấp tín dụng có bảo đảm đối với các KHDN hoạt động trong lĩnh vực xây lắp	100%

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
15	022/NQ-HĐQT-NHCT2.1	17/01/2022	Phê duyệt nội dung thuộc thẩm quyền HĐQT trong giải pháp tài chính dành cho KHDN hoạt động trong lĩnh vực được, trang thiết bị y tế	100%
16	024/NQ-HĐQT-NHCT2.1	18/01/2022	Phê duyệt ban hành mới Quy chế Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán của VietinBank	100%
17	025/NQ-HĐQT-NHCT2.1	18/01/2022	Phê duyệt điều chỉnh GHGD đối với ĐCTC	100%
18	037/NQ-HĐQT-NHCT2.1	18/01/2022	Thông qua nội dung báo cáo Ngân hàng Nhà nước về tình hình thực hiện dự án VietinBank Tower năm 2021	100%
19	031/NQ-HĐQT-NHCT2.2	19/01/2022	Phê duyệt GHTD đối với KHDN và Người có liên quan	100%
20	034/NQ-HĐQT-NHCT2.1	21/01/2022	Quỹ lương thực hiện năm 2021 của VietinBank (riêng lẻ)	100%
21	035/NQ-HĐQT-NHCT2.1	24/01/2022	Phê duyệt giải chấp TSBĐ đối với KHDN	100%
22	052/NQ-HĐQT-NHCT2.1	24/01/2022	Phê duyệt chủ trương trình Ngân hàng Nhà nước xem xét điều chỉnh/bổ sung Giấy phép thành lập và hoạt động của VietinBank	100%
23	056/NQ-HĐQT-NHCT2.1	24/01/2022	Phê duyệt GHTD/cấp khoản tín dụng dài hạn đối với KHDN	100%
24	038/NQ-HĐQT-NHCT2.1	25/01/2022	Giao thẩm quyền cấp bảo lãnh dự thầu	100%
25	039/NQ-HĐQT-NHCT2.1	25/01/2022	Cấp GHTD đối với KHDN	100%
26	057/NQ-HĐQT-NHCT2.1	25/01/2022	Phê duyệt các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT liên quan tới Quy định sản phẩm bao thanh toán Bên Bán trong tài trợ chuỗi cung ứng	100%
27	065/NQ-HĐQT-NHCT2.1	25/01/2022	Phê duyệt điều chỉnh GHTD/Khoản tín dụng đối với KHDN	100%
28	042/NQ-HĐQT-NHCT2.1	27/01/2022	Phê duyệt chấm dứt hiệu lực Quy định chính sách KHDN Chiến lược của VietinBank	100%
29	043/NQ-HĐQT-NHCT2.1	27/01/2022	Thành lập công ty thành viên thuộc Tổng CTCP Bảo hiểm VietinBank (VBI)	100%
30	053/NQ-HĐQT-NHCT2.1	07/02/2022	Phê duyệt phương án phát hành chứng chỉ tiền gửi VietinBank năm 2022	100%
31	048/NQ-HĐQT-NHCT2.1	09/02/2022	Chỉ đạo tại cuộc họp HĐQT tháng 02/2022	100%
32	055/NQ-HĐQT-NHCT2.1	09/02/2022	Điều chỉnh biện pháp bảo đảm đối với KHDN	100%
33	051/NQ-HĐQT-NHCT2.1	14/02/2022	Thông qua Hợp đồng hợp tác, triển khai dịch vụ mở tài khoản thanh toán, tài khoản chứng khoán và liên kết/hủy liên kết tài khoản thanh toán và tài khoản chứng khoán online giữa VietinBank và CTCP Chứng khoán VietinBank (VietinBank Securities)	100%
34	058/NQ-HĐQT-NHCT2.1	15/02/2022	Đề nghị NHNN chấp thuận/cho phép gia hạn hoạt động ngoại hối của VietinBank	100%
35	062/NQ-HĐQT-NHCT2.1	16/02/2022	Sửa đổi Nội quy lao động của VietinBank	100%

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
36	067/NQ-HĐQT-NHCT2.1	24/02/2022	Công tác mạng lưới	100%
37	068/NQ-HĐQT-NHCT2.1	25/02/2022	Phê duyệt triển khai các chương trình thi đua thúc đẩy hoạt động kinh doanh năm 2022	100%
38	054/NQ-HĐQT-NHCT2.1	28/02/2022	Phê duyệt chủ trương và kế hoạch vốn thuê tư vấn chiến lược Chuyển đổi số tại VietinBank	100%
39	070/NQ-HĐQT-NHCT2.1	02/03/2022	Triển khai định hướng tín dụng trong giai đoạn hiện nay	100%
40	071/NQ-HĐQT-NHCT2.1	03/03/2022	Rà soát mức thẩm quyền trong hoạt động kinh doanh vốn năm 2022	100%
41	073/NQ-HĐQT-NHCT2.1	03/03/2022	Phê duyệt GHTD/khoản tín dụng đối với KHDN	100%
42	074/NQ-HĐQT-NHCT2.1	04/03/2022	Sửa đổi Tuyên bố Khẩu vị rủi ro 2021 - 2023 (kỳ rà soát 2022) trong hệ thống VietinBank	100%
43	077/NQ-HĐQT-NHCT2.1	07/03/2022	Thông qua HĐ hạn mức giao dịch ngoại tệ giữa VietinBank và VietinBank Lào	100%
44	078/NQ-HĐQT-NHCT2.1	07/03/2022	Điều chỉnh GHTD đối với KHDN	100%
45	079/NQ-HĐQT-NHCT2.1	07/03/2022	Phê duyệt GHTD đối với KHDN	100%
46	084/NQ-HĐQT-NHCT2.1	07/03/2022	Chỉ đạo tại cuộc họp HĐQT tháng 03/2022	100%
47	082/NQ-HĐQT-NHCT2.1	10/03/2022	Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2022	100%
48	083/NQ-HĐQT-NHCT2.1	11/03/2022	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu bảo hiểm mọi rủi ro xây dựng và lắp đặt cho các gói thầu BP04 (a,b,c,d,CMU), BP05, BP06 thuộc dự án VietinBank Tower	100%
49	085/NQ-HĐQT-NHCT2.1	11/03/2022	Thông qua họp đồng hạn mức giao dịch LNH giữa VietinBank và MUFG chi nhánh Hà Nội/TP.HCM	100%
50	086/NQ-HĐQT-NHCT2.1	11/03/2022	Phê duyệt hạn mức kiểm soát rủi ro tín dụng năm 2022	100%
51	088/NQ-HĐQT-NHCT2.1	16/03/2022	Kiện toàn chức năng tiền tệ kho quỹ tại Trụ sở chính	100%
52	089/NQ-HĐQT-NHCT2.1	17/03/2022	Công tác mạng lưới	100%
53	090/NQ-HĐQT-NHCT2.1	18/03/2022	Phê duyệt tài liệu ĐHĐCĐ thường niên 2022 của VietinBank Securities	100%
54	093/NQ-HĐQT-NHCT2.1	25/03/2022	Phê duyệt chủ trương khám sức khỏe định kỳ đối với CBNV, khám sức khỏe bổ sung đối với CBNV nữ trong hệ thống VietinBank năm 2022	100%
55	096/NQ-HĐQT-NHCT2.1	28/03/2022	Công tác mạng lưới	100%
56	097/NQ-HĐQT-NHCT2.1	29/03/2022	Thành lập Ban Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2022 và Ban Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2022	100%
57	098/NQ-HĐQT-NHCT2.1	29/03/2022	Cấp GHTD đối với KHDN	100%
58	099/NQ-HĐQT-NHCT2.1	30/03/2022	Phê duyệt GHGD/GHNBĐ 2022 đối với ĐCTC	100%

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
59	101/NQ-HĐQT-NHCT2.1	30/03/2022	Phê duyệt hợp đồng khung tiền gửi bằng VNĐ với Ngân hàng MUFG – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh	100%
60	102/NQ-HĐQT-NHCT2.1	30/03/2022	Kiến toàn mô hình tổ chức Trung tâm Thẻ và Thành lập Phòng Quản lý vận hành Thẻ thuộc Khối Vận hành	100%
61	109/NQ-HĐQT-NHCT2.1	30/03/2022	Ban hành Quy chế về hoạt động giám sát của HĐQT	100%
62	095/NQ-HĐQT-NHCT2.1	31/03/2022	Phê duyệt sửa đổi Hợp đồng phân phối bảo hiểm giữa VietinBank và Manulife Việt Nam và các nội dung liên quan	100%
63	104/NQ-HĐQT-NHCT2.1	31/03/2022	Xếp hạng năm 2022 đối với các chi nhánh tạm xếp hạng, bảo lưu xếp hạng năm 2021	100%
64	106/NQ-HĐQT-NHCT2.1	31/03/2022	Chấm dứt hiệu lực một số văn bản chính sách	100%
65	107/NQ-HĐQT-NHCT2.1	31/03/2022	Phê duyệt triển khai văn bản chính sách, sản phẩm đối với phân khúc KHDN siêu vi mô sau khi chuyển sang khối KHDN quản lý	100%
66	112/NQ-HĐQT-NHCT2.1	05/04/2022	Phê duyệt hợp đồng thế chấp tài sản với Ngân hàng TNHH Công thương Việt Nam tại Lào	100%
67	116/NQ-HĐQT-NHCT2.1	05/04/2022	Chỉ đạo tại cuộc họp HĐQT tháng 04/2022	100%
68	119/NQ-HĐQT-NHCT2.1	06/04/2022	Chủ trương hợp tác với đối tác triển khai dịch vụ mở TKTT, thẻ ghi nợ bằng phương thức eKYC trên Ví điện tử	100%
69	118/NQ-HĐQT-NHCT2.1	07/04/2022	Phê duyệt thanh lý tài sản cố định do chi nhánh quản lý	100%
70	120/NQ-HĐQT-NHCT2.1	08/04/2022	Công tác mạng lưới	100%
71	121/NQ-HĐQT-NHCT2.1	13/04/2022	Phê duyệt phương án phát hành tổng thể trái phiếu tăng vốn cấp 2 (trái phiếu thứ cấp) theo hình thức riêng lẻ năm 2022 của VietinBank	100%
72	122/NQ-HĐQT-NHCT2.1	14/04/2022	Phê duyệt thanh lý một số TSCĐ do chi nhánh quản lý	100%
73	125/NQ-HĐQT-NHCT2.1	14/04/2022	Phê duyệt GHGD đối với ĐCTC	100%
74	128/NQ-HĐQT-NHCT2.1	19/04/2022	Cấp GHGD/GHNBĐ đối với ĐCTC	100%
75	129/NQ-HĐQT-NHCT2.1	19/04/2022	Phê duyệt Báo cáo thường niên 2021 của VietinBank	100%
76	130/NQ-HĐQT-NHCT2.1	19/04/2022	Thông qua nội dung và ban hành Quy chế Trách nhiệm Người đứng đầu trong hệ thống VietinBank	100%
77	134/NQ-HĐQT-NHCT2.1	20/04/2022	Cấp GHGD/GHNBĐ đối với ĐCTC	100%
78	127/NQ-HĐQT-NHCT2.1	25/04/2022	Phê duyệt Thỏa thuận cung cấp và sử dụng dịch vụ thanh toán VNĐ giữa VietinBank và VietinBank Lào	100%
79	137/NQ-HĐQT-NHCT2.1	26/04/2022	Phê duyệt GHGD/GHNBĐ đối với ĐCTC	100%

X

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
80	140/NQ-HĐQT-NHCT2.1	26/04/2022	Phê duyệt miễn giảm lãi đối với KHDN	100%
81	142/NQ-HĐQT-NHCT2.1	27/04/2022	Công tác mạng lưới	100%
82	138/NQ-HĐQT-NHCT2.1	28/04/2022	Thông qua phương án trích quỹ và chia cổ tức tiền mặt năm 2020	100%
83	141/NQ-HĐQT-NHCT2.1	28/04/2022	Phê duyệt tài liệu ĐHĐCĐ thường niên 2022 của Tổng CTCP Bảo hiểm VietinBank (VBI)	100%
84	143/NQ-HĐQT-NHCT2.1	28/04/2022	Phê duyệt GHGD/GHNBĐ đối với ĐCTC (2022)	100%
85	144/NQ-HĐQT-NHCT2.1	28/04/2022	Thông qua chương trình và tài liệu ĐHĐCĐ thường niên 2022	100%
86	145/NQ-HĐQT-NHCT2.1	28/04/2022	Cấp GHGD/ GHNBĐ đối với ĐCTC	100%
87	147/NQ-HĐQT-NHCT2.1	28/04/2022	Thông qua nội dung và đồng ý ban hành Quy định tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.	100%
88	149/NQ-HĐQT-NHCT2.1	28/04/2022	Phê duyệt thanh lý TSCĐ do chi nhánh quản lý	100%
89	150/NQ-HĐQT-NHCT2.1	05/05/2022	Phê duyệt GHTD/Khoản tín dụng đối với KHDN	100%
90	151/NQ-HĐQT-NHCT2.1	05/05/2022	Cấp GHGD/GHNBĐ đối với ĐCTC	100%
91	153/NQ-HĐQT-NHCT2.1	05/05/2022	Chấm dứt hiệu lực thi hành đối với Quy định tạm thời Quản trị mô hình đo lường rủi ro tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 697/2017/QĐ-HĐQT-NHCT9 ngày 25/9/2017	100%
92	155/NQ-HĐQT-NHCT2.1	05/05/2022	Chỉ đạo tại cuộc họp HĐQT tháng 05/2022	100%
93	154/NQ-HĐQT-NHCT2.1	09/05/2022	Ủy quyền giải quyết công việc trong thời gian Phó TGD BDH nghỉ phép	100%
94	157/NQ-HĐQT-NHCT2.1	16/05/2022	Phê duyệt GHGD/GHNBĐ 2022 đối với ĐCTC	100%
95	158/NQ-HĐQT-NHCT2.1	16/05/2022	Thông qua hợp đồng dịch vụ tư vấn cho đợt phát hành trái phiếu riêng lẻ năm 2022 của VietinBank ký kết giữa VietinBank và VietinBank Securities	100%
96	159/NQ-HĐQT-NHCT2.1	17/05/2022	Thông qua nội dung ủy quyền phân công nhiệm vụ và giải quyết công việc đối với Thành viên Ban điều hành, Giám đốc Khối	100%
97	160/NQ-HĐQT-NHCT2.1	18/05/2022	Điều chỉnh cơ cấu tổ chức hoạt động của VietinBank Capital	100%
98	161/NQ-HĐQT-NHCT2.1	20/05/2022	Ban hành quy định ban hành và quản lý văn bản chính sách	100%
99	162/NQ-HĐQT-NHCT2.1	20/05/2022	Thông qua nội dung và đồng ý ban hành Quy định về hoạt động chiết khấu công cụ chuyển nhượng, bộ chứng từ, giấy tờ có giá khác trong hệ thống VietinBank	100%
100	163/NQ-HĐQT-NHCT2.1	23/05/2022	Sửa đổi, bổ sung Quy định Quản lý con dấu tại VietinBank	100%
101	167/NQ-HĐQT-NHCT2.1	24/05/2022	Cấp GHGD/GHNBĐ đối với ĐCTC	100%
102	168/NQ-HĐQT-NHCT2.1	24/05/2022	Điều chỉnh Giới hạn tiền gửi Liên ngân hàng đối với ĐCTC	100%

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
103	169/NQ-HĐQT-NHCT2.1	25/05/2022	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu Thi công sơn bảo vệ kết cấu thép tại Khối 68 tầng - Dự án VietinBank Tower	100%
104	171/NQ-HĐQT-NHCT2.1	25/05/2022	Công tác mạng lưới	100%
105	170/NQ-HĐQT-NHCT2.1	26/05/2022	Thông qua 02 hợp đồng mua chứng chỉ tiền gửi VietinBank ký kết giữa VietinBank và VBI	100%
106	180/NQ-HĐQT-NHCT2.1	31/05/2022	Phê duyệt mức cấp tín dụng tối đa so với giá trị định giá TSBĐ là Quyền hưởng lợi từ Bộ chứng từ	100%
107	177/NQ-HĐQT-NHCT2.1	02/06/2022	Phê duyệt GHGD/GHNBĐ 2022 đối với ĐCTC	100%
108	179/NQ-HĐQT-NHCT2.1	03/06/2022	Phê duyệt kế hoạch vốn nộp bổ sung tiền sử dụng đất trụ sở VPĐD tại Đà Nẵng	100%
109	185/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	06/06/2022	Chỉ đạo tại cuộc họp HĐQT tháng 06/2022	100%
110	183/NQ-HĐQT-NHCT2.1	07/06/2022	Phê duyệt GHGD đối với ĐCTC	100%
111	184/NQ-HĐQT-NHCT2.1	08/06/2022	Phê duyệt thay đổi địa điểm Trụ sở PGD thuộc CN	100%
112	192/NQ-HĐQT-NHCT2.1	09/06/2022	Phê duyệt GHGD đối với ĐCTC	100%
113	193/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	09/06/2022	Phê duyệt thanh lý TSCĐ	100%
114	187/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	10/06/2022	Điều chỉnh hoạt động đầu tư ra nước ngoài	100%
115	194/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	15/06/2022	Phê duyệt kết quả rà soát và danh sách Nhân tài VietinBank Top 500 năm 2022	100%
116	195/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	15/06/2022	Phê duyệt điều chỉnh thẩm quyền tín dụng trong hoạt động thẻ	100%
117	196/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	16/06/2022	Phê duyệt chủ trương kết nối hệ thống thanh toán viện phí điện tử của bệnh viện với cổng thanh toán điện tử của VietinBank	100%
118	200/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	21/06/2022	Ban hành Quy định giữ bí mật, cung cấp thông tin khách hàng, thực hiện yêu cầu của cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền liên quan đến khách hàng giao dịch trong hệ thống VietinBank thay thế Quyết định số 474/2019/QĐ-HĐQT-NHCT66	100%
119	201/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	22/06/2022	Phê duyệt điều kiện tín dụng đối với KHDN	100%
120	202/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	22/06/2022	Phê duyệt GHGD đối với ĐCTC	100%
121	197/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	23/06/2022	Thông qua nội dung và phê duyệt ban hành Quy định về lãi suất các giao dịch huy động vốn và sử dụng vốn thuộc Sở Ngân hàng tại Trụ sở chính VietinBank	100%
122	203/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	23/06/2022	Cập nhật giao dịch chuyển nhượng vốn và chuyển đổi hình thức pháp lý VietinBank Leasing	100%
123	205/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	27/06/2022	Phê duyệt cơ chế, chính sách tiền lương năm 2022 trong hệ thống VietinBank	100%
124	206/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	27/06/2022	Thanh lý tài sản là ô tô chuyên dụng của Chi nhánh	100%

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
125	207/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	27/06/2022	Phê duyệt điều chỉnh GHTD/khoản tín dụng ngắn hạn đối với KHDN	100%
126	209/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	27/06/2022	Phê duyệt triển khai đánh giá TSC kỳ 6T/2022	100%
127	210/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	28/06/2022	Mua lại trái phiếu thứ cấp do VietinBank phát hành	100%
128	213/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	28/06/2022	Phê duyệt GHTD/Khoản tín dụng đối với KHDN	100%
129	212/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	29/06/2022	Phê duyệt GHTD đối với KHDN	100%
130	214/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	29/06/2022	Phê duyệt thành lập phòng Xử lý nợ tại Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản VietinBank	100%
131	218/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	29/06/2022	Kế hoạch giám sát năm 2022 của HĐQT	100%
132	208/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	30/06/2022	Phê duyệt phương án tiếp tục thuê tài sản của chi nhánh	100%
133	216/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	30/06/2022	Thông qua nội dung Hợp đồng mua bảo hiểm Toàn diện ngân hàng và Tội phạm công nghệ (BBB&ECC) trong hệ thống VietinBank cho giai đoạn 2022-2023 với Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm VietinBank	100%
134	221/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	30/06/2022	Phê duyệt phương án tiếp tục thuê trụ sở của CN	100%
135	219/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	01/07/2022	Phân phối lợi nhuận 2021 các công ty con trong nước của VietinBank	100%
136	220/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	01/07/2022	Thông qua phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu của CTS	100%
137	222/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	05/07/2022	Ban hành sửa đổi Tuyên bố khẩu vị rủi ro 2021 - 2023 (áp dụng năm 2022) trong hệ thống VietinBank	100%
138	224/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	05/07/2022	Phê duyệt GHGD đối với ĐCTC	100%
139	225/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	05/07/2022	Phê duyệt GHGD đối với ĐCTC	100%
140	226/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	05/07/2022	Phê duyệt GHTD đối với KHDN	100%
141	227/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	06/07/2022	Ban hành Quy định thay thế Quy định hoạt động tư vấn pháp luật trong hệ thống VietinBank	100%
142	228/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	06/07/2022	Giao mục tiêu năm 2022 đối với các đồng chí Phó TGĐ	100%
143	229/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	06/07/2022	Phê duyệt GHGD/GHNBĐ đối với ĐCTC	100%
144	230/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	06/07/2022	Chỉ đạo tại cuộc họp HĐQT tháng 07/2022	100%
145	231/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	11/07/2022	Tiêu chí đánh giá Trưởng/Phó đơn vị trong thời gian thử thách	100%
146	235/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	12/07/2022	Thông qua BCTC năm 2021 của VietinBank Lào đã được kiểm toán	100%
147	238/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	15/07/2022	Điều chỉnh GHTD/Khoản tín dụng đối với KHDN	100%
148	241/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	19/07/2022	Phê duyệt GHGD đối với ĐCTC	100%

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
149	243/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	19/07/2022	Ngừng áp dụng hình thức khen thưởng vượt trội bằng mua bảo hiểm nhân thọ từ năm 2022	100%
150	244/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	20/07/2022	Thông qua hợp đồng hạn mức giao dịch trên liên ngân hàng với VietinBank Leasing	100%
151	245/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	21/07/2022	Dừng hiệu lực một số NQ HĐQT có liên quan tới cho vay khách hàng bán lẻ	100%
152	247/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	21/07/2022	Điều chỉnh điều kiện tín dụng đối với KHDN	100%
153	319/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	26/07/2022	Chỉ đạo của HĐQT trong cuộc họp về Dự án nâng cao năng lực kiểm toán nội bộ công nghệ thông tin	100%
154	249/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	27/07/2022	Điều chỉnh GHTD đối với ĐCTC	100%
155	251/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	29/07/2022	Cấp GHGD đối với ĐCTC	100%
156	250/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	02/08/2022	Nâng tổng giá trị chi trả hoa hồng môi giới và hợp đồng quảng cáo cho đối tác của VietinBank và điều chỉnh một số nội dung liên quan đến Sản phẩm cho vay phục vụ đời sống dành cho lái xe, đơn vị cung cấp của đối tác của VietinBank	100%
157	255/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	02/08/2022	Thỏa thuận sửa đổi Hợp đồng Đại lý Bảo hiểm giữa VietinBank và Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm VietinBank - VBI	100%
158	259/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	05/08/2022	Chỉ đạo tại cuộc họp HĐQT tháng 08/2022	100%
159	256/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	08/08/2022	Phê duyệt các chỉ tiêu kế hoạch tiền lương năm 2022 của VietinBank	100%
160	257/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	09/08/2022	Thay đổi tên gọi và địa điểm phòng giao dịch của chi nhánh	100%
161	258/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	09/08/2022	Phê duyệt GHTD/Khoản tín dụng đối với ĐCTC	100%
162	260/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	09/08/2022	Thông qua Hợp đồng cấp bảo lãnh ký kết giữa VietinBank và VBI	100%
163	261/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	10/08/2022	Phê duyệt GHTD đối với KHDN	100%
164	262/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	10/08/2022	Phê duyệt điểm KPI đối với Ban lãnh đạo, các đơn vị tại TSC kỳ 06 tháng năm 2022 và điều chỉnh/bổ sung chỉ tiêu KPI đối với các thành viên Ban lãnh đạo, Trưởng đơn vị	100%
165	263/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	11/08/2022	Thông qua nội dung và ban hành Quy chế xử lý kỷ luật lao động, trách nhiệm vật chất trong hệ thống VietinBank	100%
166	265/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	12/08/2022	Ban hành Quy định sửa đổi, bổ sung lần thứ 1 Quy định xử lý nợ xấu theo Nghị quyết 42/2017/QH14 của Quốc hội trong hệ thống VietinBank	100%
167	266/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	15/08/2022	Kiện toàn nhân sự Ban chỉ đạo Dự án áp dụng chuẩn mực BCTC quốc tế tại VietinBank	100%

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
168	301/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	16/08/2022	Phê duyệt BCTC riêng và hợp nhất giữa niên độ cho giai đoạn tài chính 6 tháng kết thúc ngày 30/06/2022 đã được soát xét	100%
169	268/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	16/08/2022	Phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 của VietinBank Lào	100%
170	269/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	17/08/2022	Phê duyệt chủ trương tài trợ thiết bị y tế cho đối tác của VietinBank	100%
171	271/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	18/08/2022	Ban hành Quy định khung quản trị sản phẩm	100%
172	272/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	18/08/2022	Phê duyệt GHTD và khoản tín dụng đối với KHDN	100%
173	274/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	18/08/2022	Thông qua Hợp đồng cầm cố, thế chấp giữa VietinBank và VBI	100%
174	273/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	19/08/2022	Phê duyệt GHGD đối với ĐCTC	100%
175	275/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	19/08/2022	Phê duyệt điều chỉnh GHTD đối với KHDN	100%
176	276/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	22/08/2022	Phê duyệt GHTD/Khoản tín dụng đối với KHDN	100%
177	277/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	23/08/2022	Ban hành quy định cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ Khối Mua sắm & Quản lý tài sản	100%
178	278/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	23/08/2022	Phê duyệt cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ và bậc lương theo vị trí công việc đối với Khối Tài chính	100%
179	283/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	23/08/2022	Thông qua Hợp đồng bảo hiểm Tiền trong hệ thống VietinBank giai đoạn 2022-2023	100%
180	284/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	23/08/2022	Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư xây dựng công trình trụ sở làm việc của chi nhánh	100%
181	285/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	24/08/2022	Bổ sung chức năng, nhiệm vụ đối với Khối Quản lý rủi ro	100%
182	290/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	29/08/2022	Nguyên tắc xếp loại thi đua chi nhánh, công ty con, TSC năm 2022	100%
183	291/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	30/08/2022	Phê duyệt triển khai cơ chế môi giới thúc đẩy phát triển KHDN mở mới tài khoản thanh toán và các sản phẩm dịch vụ liên quan	100%
184	292/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	30/08/2022	Phê duyệt việc triển khai sản phẩm Thấu chi online không bảo đảm dành cho khách hàng nhận trả lương qua VietinBank	100%
185	293/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	31/08/2022	Phê duyệt Phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ đợt phát hành trái phiếu ra công chúng năm 2022 của VietinBank	100%
186	294/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	06/09/2022	Phê duyệt GHGD/GHNBĐ đối với ĐCTC	100%
187	295/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	06/09/2022	Thông qua Hợp đồng kết nối giữa VietinBank và Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ VietinBank (VietinBank Capital)	100%
188	296/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	07/09/2022	Phê duyệt GHTD đối với KHDN	100%

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
189	297/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	07/09/2022	Sửa đổi Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và tội phạm VietinBank	100%
190	298/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	07/09/2022	Tạm giao kế hoạch tiền lương năm 2022 đối với các Công ty và Nhà nghỉ Bankstar	100%
191	299/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	07/09/2022	Chỉ đạo tại cuộc họp HĐQT tháng 09/2022	100%
192	302/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	08/09/2022	Thông qua Hợp đồng cầm cố, hợp đồng thế chấp giữa VietinBank và VBI	100%
193	300/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	09/09/2022	Ban hành quy định giảm, miễn lãi đối với khách hàng	100%
194	303/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	09/09/2022	Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch vốn mua sắm xe ô tô cho các đơn vị	100%
195	304/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	12/09/2022	Phê duyệt GHTD đối với KHDN	100%
196	305/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	13/09/2022	Thẩm quyền cấp tín dụng đối với trường hợp cấp tín dụng có bảo đảm bằng trái phiếu phát hành riêng lẻ của VietinBank	100%
197	306/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	13/09/2022	Sửa đổi Điều lệ công ty Vàng bạc đá quý VietinBank	100%
198	307/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	16/09/2022	Phê duyệt chủ trương và kế hoạch vốn đầu tư xây dựng hệ thống phòng cháy chữa cháy cho tầng 1 nhà Thư viện trường đào tạo & phát triển nguồn nhân lực VietinBank	100%
199	309/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	16/09/2022	Ban hành quy định sửa đổi chức năng nhiệm vụ của Khối Bán lẻ	100%
200	312/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	20/09/2022	Phê duyệt GHTD đối với KHDN	100%
201	314/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	21/09/2022	Thông qua các hợp đồng hạn mức liên ngân hàng giữa VietinBank và MUFG TP.HCM	100%
202	315/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	21/09/2022	Thông qua nội dung Thỏa thuận hỗ trợ xử lý tác nghiệp Tài trợ thương mại giữa VietinBank và VietinBank Lào	100%
203	311/NQ-NHCT-HĐQT-VPHĐQT1	26/09/2022	Sửa đổi Quy chế an toàn thông tin	100%
204	316/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	26/09/2022	Phê duyệt dự thảo Quy định giao nhận, bảo quản, vận chuyển tiền mặt, tài sản quý, giấy tờ có giá, ấn chỉ quan trọng, hồ sơ TSBĐ trong hệ thống VietinBank	100%
205	317/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	27/09/2022	Đánh giá cấp bậc công việc đối với các vị trí của một số phòng/ban TSC	100%
206	318/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	27/09/2022	Thoái vốn đầu tư, góp vốn tại CTCP Cảng Sài Gòn và CTCP Cảng Hải Phòng	100%
207	323/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	28/09/2022	Điều chỉnh thẩm quyền tín dụng giao cho VietinBank Lào	100%
208	325/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	30/09/2022	Thông qua Hợp đồng bảo hiểm mọi rủi ro bao gồm cháy nổ bắt buộc năm 2022-2024	100%
209	326/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	30/09/2022	Ban hành Quy định chế độ hóa đơn, chứng từ kế toán và công tác bảo quản, lưu trữ tài liệu kế toán trong hệ thống VietinBank	100%

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
210	327/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	30/09/2022	Ban hành Quy định quản lý và sử dụng Chữ ký số	100%
211	336/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	30/09/2022	Giữ lại lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ theo quy định của VietinBank Capital	100%
212	332/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	05/10/2022	Giải chấp TSBĐ đối với KHDN	100%
213	335/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	05/10/2022	Chỉ đạo tại cuộc họp HĐQT tháng 10/2022	100%
214	334/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	07/10/2022	Thông qua Hợp đồng bảo hiểm Lồng trung thành (BBB lớp dưới) trong hệ thống VietinBank giai đoạn 2022-2025	100%
215	337/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	07/10/2022	Phê duyệt chủ trương và kế hoạch chi phí mua sắm ấn phẩm chúc mừng năm mới 2023	100%
216	341/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	11/10/2022	Phê duyệt GHGD đối với ĐCTC	100%
217	342/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	11/10/2022	Chuyển đổi mô hình xử lý nợ của VietinBank	100%
218	343/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	11/10/2022	Ban hành Quy định về một số Quy tắc ứng xử của cán bộ, người lao động VietinBank trên mạng xã hội	100%
219	344/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	12/10/2022	Dịch chuyển chức năng nhiệm vụ theo dõi, quản lý chất lượng nợ đối với thẻ tín dụng	100%
220	345/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	12/10/2022	Dịch chuyển chức năng nhiệm vụ giữa các đơn vị thuộc Khối Nhân sự	100%
221	346/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	12/10/2022	Phê duyệt GHTD đối với KHDN	100%
222	352/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	17/10/2022	Bổ sung cơ chế điểm trừ KPI đối với Đơn vị TSC và nguyên tắc đánh giá một số chỉ tiêu trên thẻ điểm giám đốc chi nhánh năm 2022	100%
223	353/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	18/10/2022	Phê duyệt GHGD đối với ĐCTC	100%
224	354/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	18/10/2022	Phê duyệt chủ trương và kế hoạch vốn lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập soát xét, kiểm toán BCTC và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ của VietinBank 2023	100%
225	356/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	18/10/2022	Thay đổi Người phụ trách quản trị công ty	100%
226	355/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	20/10/2022	Thông qua Hợp đồng thế chấp tài sản giữa VietinBank và VBI	100%
227	359/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	21/10/2022	Phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học năm 2022	100%
228	360/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	21/10/2022	Công tác mạng lưới	100%
229	358/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	21/10/2022	Điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư xây dựng PGD chi nhánh	100%
230	361/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	24/10/2022	Đánh giá người đại diện vốn của VietinBank tại các đơn vị nhận vốn	100%
231	367/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	27/10/2022	Phê duyệt Đề án tái cơ cấu hoạt động công ty Quản lý Quỹ VietinBank	100%
232	370/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	31/10/2022	Bổ sung, sửa đổi lần 2 chức năng nhiệm vụ Khối Bán lẻ	100%

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
233	410/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	31/10/2022	Phê duyệt kéo dài thời gian duy trì GHTD/khoản tín dụng đối với KHDN	100%
234	373/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	01/11/2022	Phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của VBI	100%
235	374/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	01/11/2022	Thông qua nội dung Hợp đồng Bảo hiểm mọi rủi ro tài sản máy ATM và tiền trong máy ATM, thiếu hụt quỹ ATM giai đoạn 2022-2023	100%
236	375/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	02/11/2022	Điều chỉnh Khẩu vị rủi ro 2021-2023 và Hạn mức kiểm soát rủi ro 2022	100%
237	376/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	02/11/2022	Phê duyệt chủ trương dừng thực hiện một số dự án, bổ sung đầu tư mới một số dự án, phê duyệt kế hoạch vốn, kế hoạch giải ngân vốn đầu tư XDCB năm 2022	100%
238	377/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	04/11/2022	Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư xây dựng PGD của chi nhánh	100%
239	380/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	03/11/2022	Phê duyệt GHTD/Khoản tín dụng đối với KHDN	100%
240	383/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	04/11/2022	Phê duyệt chủ trương triển khai Nhóm dịch vụ ngân hàng phục vụ doanh nghiệp phát hành trái phiếu	100%
241	389/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	04/11/2022	Chỉ đạo tại cuộc họp HĐQT tháng 11/2022	100%
242	384/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	07/11/2022	Phê duyệt phương án bán nợ KHDN	100%
243	385/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	07/11/2022	Phê duyệt phương án bán khoản nợ của một số KHDN	100%
244	378/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	08/11/2022	Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư xây dựng trụ sở chi nhánh	100%
245	390/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	10/11/2022	Phê duyệt thẩm quyền giao dịch chuyển TSBĐ cho đối tác của VietinBank đối với các giao dịch hoán đổi lãi suất	100%
246	391/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	10/11/2022	Phê duyệt chủ trương tạm nộp tiền thuê đất	100%
247	392/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	10/11/2022	Thông qua các hợp đồng hạn mức giao dịch trên thị trường liên ngân hàng giữa VietinBank và Ngân hàng TNHH Indovina	100%
248	393/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	14/11/2022	Công tác mạng lưới	100%
249	394/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	14/11/2022	Công tác mạng lưới	100%
250	395/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	14/11/2022	Báo cáo Quý III/2022 dự án VietinBank Tower	100%
251	397/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	16/11/2022	Phê duyệt tiêu chí đánh giá kết quả hoàn thành nhiệm vụ thành viên HĐQT	100%
252	398/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	16/11/2022	Phê duyệt kết quả đánh giá người đại diện vốn năm 2021	100%
253	396/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	17/11/2022	Thông qua Hợp đồng bảo hiểm trách nhiệm công cộng với VBI	100%
254	405/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	17/11/2022	Phê duyệt chủ trương triển khai các cơ sở trực thuộc Trung tâm Dịch vụ Khách hàng	100%
255	406/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	18/11/2022	Thành lập Phòng Dịch vụ Chứng khoán tại Chi nhánh TP Hà Nội	100%
256	407/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	18/11/2022	Phê duyệt GHTD đối với KHDN	100%
257	409/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	21/11/2022	Thanh lý tài sản cố định tại một số chi nhánh	100%

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
258	411/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	22/11/2022	Ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí	100%
259	412/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	22/11/2022	Phê duyệt thay đổi địa điểm PGD của chi nhánh	100%
260	413/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	22/11/2022	Công tác mạng lưới	100%
261	415/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	24/11/2022	Phê duyệt GHGD đối với ĐCTC	100%
262	416/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	25/11/2022	Sửa đổi phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ các đợt phát hành trái phiếu ra công chúng năm 2022 của VietinBank	100%
263	417/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	25/11/2022	Phê duyệt kéo dài thời gian duy trì GHTD/Khoản tín dụng ngắn hạn đối với KHDN	100%
264	419/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	25/11/2022	Phê duyệt cấp tín dụng đối với KHDN	100%
265	418/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	28/11/2022	Phê duyệt điều chỉnh điều kiện cho vay dự án đầu tư đối với KHDN	100%
266	420/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	28/11/2022	Chấp thuận chủ trương tiếp tục triển khai hạng mục Kho lưu trữ chứng từ thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình Phòng giao dịch - Kho lưu trữ chứng từ khu vực tại khu đất thương mại dịch vụ khu dân cư Hiệp Thành 3	100%
267	421/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	28/11/2022	Giao và điều chỉnh Thẻ điểm cân bằng năm 2022 đối với một số đơn vị TSC	100%
268	423/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	29/11/2022	Phê duyệt chi phí mua bảo hiểm sức khỏe công nhân viên năm 2023	100%
269	425/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	30/11/2022	Thông qua Hợp đồng bảo hiểm sức khỏe VBI Care với VBI	100%
270	426/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	30/11/2022	Định biên lao động năm 2023 đối với các Chi nhánh	100%
271	427/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	30/11/2022	Thẻ điểm cân bằng năm 2023 đối với các Chi nhánh	100%
272	452/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	30/11/2022	Phê duyệt điều chỉnh GHTD/khoản tín dụng đối với KHDN	100%
273	431/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	05/12/2022	Phê duyệt chủ trương gia hạn hợp đồng cho thuê phần diện tích nhà làm việc tạm thời chưa sử dụng hết tại chi nhánh	100%
274	432/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	05/12/2022	Phê duyệt tăng GHGD đối với ĐCTC	100%
275	434/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	07/12/2022	Phê duyệt nguyên tắc đánh giá kết quả hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ VietinBank kiêm nhiệm tại các đơn vị khác	100%
276	435/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	07/12/2022	Phê duyệt chế tài đối với Trường đơn vị không tuân thủ Quy chế trách nhiệm người đứng đầu	100%
277	438/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	12/12/2022	Chỉ đạo tại cuộc họp HĐQT tháng 12/2022	100%
278	437/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	13/12/2022	Thanh lý tài sản cố định tại các chi nhánh	100%
279	439/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	13/12/2022	Phê duyệt danh mục đầu tư và kế hoạch vốn xây dựng Hệ thống IFRS 9	100%
280	441/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	14/12/2022	Phê duyệt chủ trương và kế hoạch chi phí mua sắm ấn chỉ thẻ năm 2023	100%

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
281	447/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	21/12/2022	Triển khai thí điểm Cơ chế tiền lương thúc đẩy bán đối với vị trí cán bộ quan hệ KHDN tại Chi nhánh	100%
282	450/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	21/12/2022	Phê duyệt thông qua dự thảo Hợp đồng tư vấn hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu, đại lý đăng ký và đại lý thanh toán, tư vấn niêm yết Trái phiếu phát hành ra công chúng năm 2022 của VietinBank giữa VietinBank và VietinBank Securities	100%
283	455/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	21/12/2022	Ủy quyền cho Phó tổng giám đốc Lê Như Hoa làm Người có thẩm quyền đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình mới có tổng mức đầu tư từ 3 tỷ đồng đến 15 tỷ đồng	100%
284	451/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	22/12/2022	Rà soát, nâng cao vai trò quản trị thay đổi của Ban Chiến lược & Quản trị thay đổi	100%
285	454/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	22/12/2022	Phê duyệt thỏa thuận giữa VietinBank và VietinBank Lào để cho phép VietinBank Lào tiếp tục sử dụng hệ thống SWIFT của VietinBank	100%
286	458/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	26/12/2022	Thông qua nội dung và ban hành Nội quy lao động, Thỏa ước lao động tập thể	100%
287	460/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	26/12/2022	Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch vốn sửa chữa Chi nhánh	100%
288	461/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	26/12/2022	Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch vốn dự án đầu tư xây dựng PGD tại Chi nhánh	100%
289	462/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	27/12/2022	Thông qua bộ hồ sơ chào bán trái phiếu ra công chúng năm 2022 của VietinBank	100%
290	463/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	27/12/2022	Chi tiền trang phục giao dịch năm 2022	100%
291	469/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	28/12/2022	Ban hành Quy định Chế độ phúc lợi - đãi ngộ của VietinBank	100%
292	474/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	29/12/2022	Triển khai thí điểm Cơ chế tiền lương thúc đẩy bán đối với vị trí Giao dịch viên tại Chi nhánh	100%
293	478/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	30/12/2022	Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021	100%
294	479/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	30/12/2022	Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi từ lợi nhuận sau thuế năm 2021	100%
295	480/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	30/12/2022	Thông qua nội dung và phê duyệt ban hành Quy chế tài chính VietinBank	100%
296	481/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	30/12/2022	Thẩm quyền phê duyệt tài chính trong hệ thống VietinBank	100%
297	482/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	30/12/2022	Phê duyệt triển khai đánh giá các đơn vị và cá nhân tại Trụ sở chính năm 2022	100%
298	483/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	30/12/2022	Công tác mạng lưới	100%
299	488/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	30/12/2022	Phê duyệt và công bố chỉ tiêu kế hoạch tài chính 2022	100%
300	489/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1	30/12/2022	Sửa đổi Quy chế Thi đua khen thưởng	100%

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
301	490/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1	30/12/2022	Giao khoán quỹ tiền lương đối với Phòng/Ban/Trung tâm Trụ sở chính, Đơn vị sự nghiệp, Văn phòng đại diện trong hệ thống VietinBank	100%
302	491/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1	30/12/2022	Triển khai cơ chế tiền lương thúc đẩy bán đối với Cán bộ quan hệ khách hàng Bán lẻ tại 155 Chi nhánh năm 2023	100%
303	492/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1	30/12/2022	Phê duyệt Chức năng nhiệm vụ và bậc lương theo vị trí công việc đối với Phòng Dịch vụ Chứng khoán – Chi nhánh TP Hà Nội	100%
304	494/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1	30/12/2022	Kế hoạch tiền lương chính thức năm 2022 đối với các Công ty con và Nhà nghỉ Bankstar	100%
305	496/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1	30/12/2022	Phê duyệt chủ trương và kế hoạch vốn mua sắm phần mềm quản lý tài sản	100%
306	499/NQ-HĐQT-NHCT-VP HĐQT1	30/12/2022	Phê duyệt bổ sung chức năng nhiệm vụ và định biên cho phòng thuộc TSC	100%

Handwritten signature

PHỤ LỤC 02 (Bản báo cáo)
DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA VIETINBANK
(Năm 2022)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	CMND/căn cước/ Giấy ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do / Ghi chú	Mối quan hệ liên quan với Công ty
I- Người có liên quan là Thành viên HĐQT:											
1	Trần Minh Bình	001C116468	Chủ tịch HĐQT Người đại diện theo Pháp luật	011762154	04/01/2006	CA Hà Nội	Tổ 2, cụm 1, P. Xuân La, Quận Tây Hồ, Hà Nội	08/12/2018		- Bổ nhiệm TV HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2018 số 19/NQ-ĐHĐCĐ ngày 08/12/2018; - Được bầu giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT VietinBank nhiệm kỳ 2019-2024 kể từ ngày 07/09/2021 theo Nghị quyết số 1368/NQ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 07/09/2021 của HĐQT VietinBank.	Người nội bộ
2	Trần Văn Tấn	Chưa có	TV HĐQT	035068000005	09/09/2022	Cục CS QLHC về TTXH	Phòng 706, CT1, Chung cư C14-Bắc Hà, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội	23/04/2019		- Bổ nhiệm TV HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2019 & nhiệm kỳ 2019-2024 số 20/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2019.	Người nội bộ
3	Lê Thanh Tùng	Chưa có	TV HĐQT	001078040200	29/11/2021	Cục CS QLHC về TTXH	283, Tổ 17 (nay là số 29 đường Ô Đồng Lâm), Phường Phương Liên, Quận Đống Đa, Hà Nội	03/11/2021		- Bổ nhiệm TV HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2021 số 24/NQ-ĐHĐCĐ ngày 03/11/2021.	Người nội bộ
4	Trần Thu Huyền	007C910099	TV HĐQT	019177000052	03/11/2014	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	Khu đô thị Splendor, Bắc An Khánh, Hoài Đức, HN	24/07/2014		- Bổ nhiệm TV HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2014 số 999/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/07/2014; - Tái bổ nhiệm TV HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2019 & nhiệm kỳ 2019-2024 số 20/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2019.	Người nội bộ
5	Nguyễn Thế Huân	058C191274	TV HĐQT	019074000322	25/12/2018	Cục CS QLHC về TTXH	Phòng 202, Chung cư F5, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội	23/04/2019		- Bổ nhiệm TV HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2019 & nhiệm kỳ 2019-2024 số 20/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2019.	Người nội bộ
6	Phạm Thị Thanh Hoài	058C232339	TV HĐQT	019178000338	08/12/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Nhà 3, hẻm 68/53/18, ngõ 68, Cầu Giấy, Hà Nội	23/04/2019		- Bổ nhiệm TV HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2019 & nhiệm kỳ 2019-2024 số 20/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2019.	Người nội bộ
7	Nguyễn Đức Thành	Chưa có	TV HĐQT	011070000015	24/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	108 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội	29/04/2022		- Bổ nhiệm TV HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2022 số 25/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/04/2022.	Người nội bộ
8	Masahiko Oki	Chưa có	TV HĐQT Phó TGĐ	TR5836522	11/03/2016	Nhật Bản	4-22-15 Funabashi Setagaya-ku, Tokyo, Nhật Bản 1560055	23/05/2020		- Bổ nhiệm TV HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2020 số 21/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/05/2020.	Người nội bộ
9	Masashige Nakazono	Chưa có	TV HĐQT	TS2318688	19/12/2018	Nhật Bản	6-26-15 Daita, Setagaya-ku, Tokyo, Nhật Bản 155-0033	16/04/2021		- Bổ nhiệm TV HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2021 số 23/NQ-ĐHĐCĐ ngày 16/04/2021.	Người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	CMND/căn cước/ Giấy ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do / Ghi chú	Mối quan hệ liên quan với Công ty
10	Nguyễn Thị Bắc	CTS 007C902019.0; VPS A70712	TV độc lập HĐQT	001153025084	08/12/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Liên kê 1-3 (C3) Khu Trúc Khê, 58 Trúc Khê, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	23/05/2020		- Bổ nhiệm TV độc lập HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2020 số 21/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/05/2020.	Người nội bộ
II- Người có liên quan là Thành viên Ban Điều hành:											
1	Nguyễn Hoàng Dũng	007C580005	Phó TGD phụ trách BDH	025261199	14/02/2014	CA TPHCM	327/36 Trần Bình Trọng, Phường 4, Quận 5, TPHCM	15/03/2011		- Bổ nhiệm PTGD theo Quyết định số 188/QĐ-HĐQT-NHCT1 ngày 15/03/2011 của HĐQT VietinBank; - Tái bổ nhiệm PTGD theo Quyết định số 1246/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 10/10/2016 và Quyết định số 686/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 25/05/2021 của HĐQT VietinBank; - Phụ trách BDH VietinBank kể từ ngày 07/09/2021 theo Quyết định số 688/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 của HĐQT VietinBank.	Người nội bộ
2	Masahiko Oki	Chưa có	TV HĐQT Phó TGD	TR5836522	11/03/2016	Nhật Bản	4-22-15 Funabashi Setagaya-ku, Tokyo, Nhật Bản 1560055	23/05/2020		- Bổ nhiệm PTGD theo Quyết định số 2568/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 26/05/2020.	Người nội bộ
3	Trần Công Quỳnh Lân	007C286966	Phó TGD kiêm GĐK CNTT	290691924	02/12/2014	CA Tây Ninh	R3B Khu đô thị Royal City - 72 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội	05/03/2015		- Bổ nhiệm PTGD theo Quyết định số 159/QĐ-HĐQT-NHCT1 ngày 03/03/2015 của HĐQT VietinBank; - Bổ nhiệm lại PTGD theo Quyết định số 688/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 27/04/2020.	Người nội bộ
4	Nguyễn Đình Vinh	Chưa có	Phó TGD	040080000057	26/03/2014	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	P.2102 - T11 - Khu Đô thị Times City - Phường Vĩnh Tuy - Hai Bà Trưng - Hà Nội	31/07/2015		- Bổ nhiệm PTGD theo Quyết định số 1369/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 30/07/2015 của HĐQT VietinBank - Bổ nhiệm lại PTGD theo Quyết định số 1369/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 07/08/2020 của HĐQT VietinBank.	Người nội bộ
5	Lê Như Hoa	007C441019	Phó TGD	026169001195	08/12/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	W2501- 241 tòa IPH Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội	01/08/2016		- Bổ nhiệm PTGD theo Quyết định số 369/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 01/08/2016 của HĐQT VietinBank; - Bổ nhiệm lại PTGD theo Quyết định số 369/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 07/09/2021 của HĐQT VietinBank.	Người nội bộ
6	Lê Duy Hải	052838	Phó TGD	025077000292	23/11/2016	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	CHCC số S2A1409, tháp B, tòa S2, số 69B Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội.	09/05/2022		- Bổ nhiệm PTGD theo Quyết định số 669/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 09/05/2022 của HĐQT VietinBank.	Người nội bộ
7	Nguyễn Trần Mạnh Trung	007C101742	Phó TGD	001083005084	28/11/2014	CA Hà Nội	Số 5 Phan Huy Ích, Phường Nguyễn Trung Trục, Ba Đình, Hà Nội.	12/05/2022		- Bổ nhiệm PTGD theo Quyết định số 8888/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 09/05/2022 của HĐQT VietinBank.	Người nội bộ
8	Hoàng Ngọc Phương	Chưa có	Phó TGD	019084000488	13/02/2020	Cục CS QLHC về TTXH	Tập thể Công ty vật liệu xây dựng, Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội	12/05/2022		- Bổ nhiệm PTGD theo Quyết định số 1299/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 09/05/2022 của HĐQT VietinBank.	Người nội bộ
9	Đỗ Thanh Sơn	007C890009	Phó TGD	285211999	09/09/2009	CA Tỉnh Bình Phước	299 – 301 Đường Thái Phiên, Phường 9, Quận 11 TP Hồ Chí Minh	11/10/2022		- Bổ nhiệm PTGD theo Quyết định số 6666/QĐ-HĐQT-NHCT-NS2 ngày 11/10/2022 của HĐQT VietinBank.	Người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	CMND/căn cước/ Giấy ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do / Ghi chú	Mối quan hệ liên quan với Công ty
10	Nguyễn Đức Thành	Chưa có	Phó TGD	011070000015	24/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	108 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội	01/08/2012	04/05/2022	- Bổ nhiệm PTGD theo Quyết định số 1790/QĐ-HĐQT-NHCT1 ngày 01/08/2012 của HĐQT VietinBank; - Bổ nhiệm lại PTGD theo Quyết định số 529/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 11/09/2018 của HĐQT VietinBank. - Thôi giữ chức vụ PTGD theo Quyết định số 255/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 04/05/2022 của HĐQT VietinBank	Người nội bộ
III- Người có liên quan là Thành viên Ban kiểm soát:											
1	Lê Anh Hà	007C108881	Trưởng BKS	001173018920	21/01/2019	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	P.1201 Chung cư 195 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội	23/04/2019		- Bổ nhiệm TV BKS theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2019 & nhiệm kỳ 2019-2024 số 20/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2019 và được bầu giữ chức Trưởng BKS theo Nghị quyết số 01/NQ-BKS-2019 ngày 23/04/2019 của BKS VietinBank	Người nội bộ
2	Nguyễn Thị Anh Thư	007C291136	TV BKS	001176003755	03/03/2015	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	CHCC 1118- Tòa T3-KĐT Times City- số 458 Phố Minh Khai - Phường Vĩnh Tuy - Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội	23/04/2019		- Bổ nhiệm TV BKS theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2019 & nhiệm kỳ 2019-2024 số 20/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2019.	Người nội bộ
3	Phạm Thị Thơm	105C484418 069C001267	TV BKS	037169000304	05/05/2016	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	Số nhà 33, ngõ 12, Quang Trung, Đống Đa, Hà Nội	16/04/2021		- Bổ nhiệm TV BKS theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2021 số 23/NQ-ĐHĐCĐ ngày 16/04/2021.	Người nội bộ
IV- Người có liên quan là Kế toán trưởng:											
1	Nguyễn Hải Hưng	007C107480	Kế toán trưởng	034072005082	24/05/2017	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	Tổ 5A Định Công, Hoàng Mai, Hà Nội.	01/06/2011		- Bổ nhiệm KTT theo Quyết định số 038/QĐ-HĐQT-NHCT1 ngày 31/05/2011 của HĐQT VietinBank; - Bổ nhiệm lại KTT theo Quyết định số 1245/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 10/10/2016 và Quyết định số 586/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 25/05/2021 của HĐQT VietinBank	Người nội bộ
V- Người có liên quan là Giám đốc Tài chính:											
1	Nguyễn Bảo Thanh Vân	C083802x1	Giám đốc Khối Tài chính	034180007446	25/07/2018	CA TPHCM	134/40 Thành Thái, Phường 12, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh	10/11/2021		- Bổ nhiệm GDK Tài chính theo Quyết định số 1168/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 08/11/2021 của HĐQT VietinBank.	Người nội bộ
VI - Người có liên quan là Người phụ trách quản trị công ty kiêm Thư ký Công ty:											
1	Đồng Xuân Hùng	Chưa có	Q. CVP HĐQT kiêm Người phụ trách quản trị công ty	042077004002	10/12/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	97 Nguyễn Công Hoan, Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội	18/10/2022		- Bổ nhiệm chức vụ Người phụ trách quản trị công ty theo Nghị quyết HĐQT số 356/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 18/10/2022.	Người nội bộ
2	Dương Văn Quân	Chưa có	CVP HĐQT kiêm Người phụ trách quản trị công ty	C4462733	23/02/2018	Cục QLXNC	P.2302, Tòa CT2B, Chung cư Tráng An Complex, 1 Phùng Chí Kiên, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội	02/12/2021	18/10/2022	- Bổ nhiệm chức vụ Người phụ trách quản trị công ty theo Quyết định HĐQT số 483/QĐ-HĐQT-NHCT2.1 ngày 02/12/2021. - Miễn nhiệm chức vụ Người phụ trách quản trị công ty theo Nghị quyết HĐQT số 356/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 18/10/2022.	Người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	CMND/căn cước/ Giấy ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do / Ghi chú	Mối quan hệ liên quan với Công ty
VII - Người có liên quan là Công ty con											
1	Tổng công ty CP Bảo hiểm NHTMCP Công thương VN	-		Giấy phép thành lập và hoạt động số 21GP/KDBH ngày 12/12/2002 và Giấy phép điều chỉnh số 21/GPĐC33/KDBH ngày 03/03/2022 của Bộ trưởng Bộ tài chính	12/12/2002	Bộ Tài chính	126 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội	12/12/2002			Công ty con
2	Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý NHTMCP Công thương VN	-		GCN ĐKDN số 0105011873 do Sở KH&ĐT TP. Hà Nội cấp lần đầu ngày 25/11/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 19/12/2022	25/11/2010	Sở KH&ĐT Hà Nội	114 Mai Hắc Đế, Hai Bà Trưng, Hà Nội	25/11/2010			Công ty con
3	Công ty TNHH MTV Chuyển tiền toàn cầu NHTMCP Công thương VN	-		Quyết định số 2187/QĐ-NHNN ngày 06/10/2011 của NHNN Việt Nam; GCN ĐKDN số 0105757686 do Sở KH&ĐT TP. Hà Nội cấp ngày 03/01/2012, đăng ký thay đổi lần thứ 1 ngày 13/03/2015	06/10/2011	NHNN	126 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội	06/10/2011			Công ty con
4	Công ty TNHH MTV Quản lý Nợ và Khai thác tài sản NHTMCP Công thương VN	-		GCN ĐKDN số 0302077030 do Sở KH&ĐT TPHCM cấp ngày 20/07/2010, thay đổi lần 06 ngày 12/01/2021	20/07/2010	Sở KH&ĐT TPHCM	76 Nguyễn Văn Cừ, Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, TPHCM	20/07/2010			Công ty con
5	Công ty TNHH MTV Quản lý quỹ NHTMCP Công thương VN	-		50/UBCK-GP ngày 26/10/2010 của UBCKNN và sửa đổi gần nhất theo GPĐC số 105/GPĐC-UBCK ngày 03/11/2022 của UBCKNN	26/10/2010	UBCKNN	Số 34 Cửa Nam, Hoàn Kiếm, Hà Nội	26/10/2010			Công ty con

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	CMND/căn cước/ Giấy ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do / Ghi chú	Mối quan hệ liên quan với Công ty
6	Công ty TNHH MTV Cho thuê tài chính NHTMCP Công thương VN	-		Quyết định số 53/1998/QĐ-NHNN5 ngày 26/01/1998 của NHNN Việt Nam; GCN ĐKDN số 0101047075 do Sở KH&ĐT TP.Hà Nội cấp lần đầu ngày 31/08/2009, đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 01/06/2022	26/01/1998	NHNN	16 Phan Đình Phùng, Ba Đình, Hà Nội	26/01/1998			Công ty con
7	Công ty CP Chứng khoán NHTMCP Công thương VN	-		107/UBCK-GP ngày 01/07/2009 của UBCKNN và giấy phép điều chỉnh gần nhất số 97/GPĐC-UBCK ngày 10/10/2022 của UBCKNN.	01/07/2009	UBCKNN	306 Bà Triệu, Hoàn Kiếm, Hà Nội	01/09/2000			Công ty con
8	Ngân hàng TNHH Công Thương Việt Nam tại Lào	-		068/NHCHDCNDL ngày 08/07/2015 của Ngân hàng CHDCND Lào	08/07/2015	Ngân hàng CHDCND Lào	268 đường Langxang, Phường Hatsady, Quận Chanthabouly, TP. Viêng chăn, CHDCND Lào	31/07/2015			Công ty con
VIII - Người có liên quan là Công ty liên kết											
1	Ngân hàng TNHH Indovina	-		Giấy phép thành lập và hoạt động Ngân hàng Liên doanh số 101/GP-NHNN do Ngân hàng nhà nước Việt Nam cấp ngày 11/11/2019 (thay thế Giấy phép hoạt động Ngân hàng liên doanh số: 08/NH-GP do Ngân hàng Nhà nước cấp ngày 29/10/1992)	29/10/1992	NHNN	97A Nguyễn Văn Trỗi, Phường 12, Quận Phú Nhuận, TP.HCM	29/10/1992			Công ty liên kết
IX - Người có liên quan là Cổ đông lớn, cổ đông chiến lược											
1	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	-		15/SL	05/06/1951	Thủ tướng CP	49 Lý Thái Tổ, HK, Hà Nội	03/07/2009			Cổ đông Nhà nước, cổ đông lớn
2	MUFG Bank, Ltd.	-		CA6217	08/04/2013	TTLKCK Việt Nam	7-1,MARUNOUCHI 2-CHOME, CHIYODA-KU, TOKYO 100-8388	14/05/2013		Báo cáo về sở hữu của cổ đông lớn được CBTT tại đường link: https://investor.vietinbank.vn/Handlers/DownloadAttachFile.ashx?NewsID=69011	Cổ đông lớn, cổ đông chiến lược

PHỤ LỤC 03 (Bản báo cáo)

GIAO DỊCH GIỮA VIETINBANK VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA VIETINBANK; HOẶC GIỮA VIETINBANK VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

(Năm 2022)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Ngân hàng TNHH Indovina	Công ty liên kết	Giấy phép thành lập và hoạt động Ngân hàng Liên doanh số 101/GP-NHNN do Ngân hàng nhà nước Việt Nam cấp ngày 11/11/2019 (thay thế Giấy phép hoạt động Ngân hàng liên doanh số: 08/NH-GP do Ngân hàng Nhà nước cấp ngày 29/10/1992)	97A Nguyễn Văn Trỗi, Phường 12, Quận Phú Nhuận, TP.HCM	- Hợp đồng hạn mức giao dịch ngoại tệ: 24/01/2022 - Hợp đồng hạn mức giao dịch tiền gửi/cho vay trên LNH: 14/01/2022	Nghị quyết số 014/NQ-HĐQT-NHCT2.1 ngày 12/01/2022	Thông qua các hợp đồng hạn mức giao dịch trên thị trường liên ngân hàng giữa VietinBank và Ngân hàng TNHH Indovina. Hợp đồng hạn mức cho các GD trên LNH nên không có giá trị đối với từng giao dịch cụ thể.	
2	Công ty CP Chứng khoán NHTMCP Công thương VN	Công ty con	107/UBCK-GP ngày 01/07/2009 của UBCKNN và giấy phép điều chỉnh gần nhất số 97/GPĐC-UBCK ngày 10/10/2022 của UBCKNN.	306 Bà Triệu, Hoàn Kiếm, Hà Nội	28/04/2022	Nghị quyết số 051/NQ-HĐQT-NHCT2.1 ngày 14/02/2022	Thông qua Hợp đồng hợp tác, triển khai dịch vụ mở tài khoản thanh toán, tài khoản chứng khoán và liên kết/hủy liên kết tài khoản thanh toán và tài khoản chứng khoán online giữa VietinBank và Công ty cổ phần chứng khoán VietinBank – VietinBankSc. Hợp đồng hợp tác để cung cấp dịch vụ cho khách hàng nên không có giá trị về tiền.	
3	Ngân hàng TNHH Công Thương Việt Nam tại Lào	Công ty con	068/NHCHDCNDL ngày 08/07/2015 của Ngân hàng CHDCND Lào	268 đường Langxang, Phường Hatsady, Quận Chanthabouly, TP. Viêng chăn, CHDCND Lào	14/03/2022	Nghị quyết số 077/NQ-HĐQT-NHCT2.1 ngày 07/03/2022	Thông qua hợp đồng hạn mức giao dịch ngoại tệ giữa VietinBank và Ngân hàng TNHH Công thương Việt Nam tại Lào. Hợp đồng hạn mức cho các GD ngoại tệ trên liên ngân hàng nên không có giá trị đối với từng giao dịch cụ thể.	
4	Ngân hàng MUFG Bank, Ltd. - Chi nhánh Hà Nội/TP.HCM	Cổ đông lớn	CN TP.HCM: Giấy phép thành lập và hoạt động số 109/GP-NHNN do NHNN Việt Nam cấp ngày 09/11/2019 CN Hà Nội: Giấy phép thành lập và hoạt động số 55/GP-NHNN do NHNN Việt Nam cấp ngày 20/02/2013	CN TP.HCM: Tầng 8, Tòa nhà Landmark, 5B Tôn Đức Thắng, Quận 1, TP.HCM CN Hà Nội: Tầng 6, Tòa nhà Pacific Place, 83B Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	- Hợp đồng hạn mức giao dịch ngoại tệ: 25/03/2022 - Hợp đồng hạn mức giao dịch tiền gửi/cho vay trên LNH: 25/03/2022	Nghị quyết số 085/NQ-HĐQT-NHCT2.1 ngày 11/03/2022	Thông qua các hợp đồng hạn mức giao dịch trên thị trường liên ngân hàng giữa VietinBank và Ngân hàng MUFG – Chi nhánh Hà Nội/TP.HCM. Hợp đồng hạn mức cho các GD trên LNH nên không có giá trị đối với từng giao dịch cụ thể.	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCB/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
5	Ngân hàng MUFG Bank, Ltd. – Chi nhánh TP.HCM	Cổ đông lớn	Giấy phép thành lập và hoạt động số 109/GP-NHNN do NHNN Việt Nam cấp ngày 09/11/2018	Tầng 8, Tòa nhà Landmark, 5B Tôn Đức Thắng, Quận 1, TP.HCM	31/03/2022	Nghị quyết số 101/NQ-HĐQT-NHCT2.1 ngày 30/03/2022	Thông qua Hợp đồng khung tiền gửi bằng VND với Ngân hàng MUFG – Chi nhánh TP.HCM (cổ đông lớn của VietinBank). Không cung cấp chi tiết giá trị giao dịch theo điều khoản Bảo mật thông tin.	
6	Ngân hàng TNHH Công Thương Việt Nam tại Lào	Công ty con	068/NHCHDCNDL ngày 08/07/2015 của Ngân hàng CHDCND Lào	268 đường Langxang, Phường Hatsady, Quận Chanthabouly, TP. Viêng chăn, CHDCND Lào	12/04/2022	Nghị quyết số 112/NQ-HĐQT-NHCT2.1 ngày 05/04/2022	Thông qua hợp đồng thế chấp tài sản giữa VietinBank và Ngân hàng TNHH Công Thương Việt Nam tại Lào (Công ty con của VietinBank). Không cung cấp chi tiết giá trị giao dịch theo điều khoản Bảo mật thông tin.	
7	Ngân hàng TNHH Công Thương Việt Nam tại Lào	Công ty con	068/NHCHDCNDL ngày 08/07/2015 của Ngân hàng CHDCND Lào	268 đường Langxang, Phường Hatsady, Quận Chanthabouly, TP. Viêng chăn, CHDCND Lào	01/06/2022	Nghị quyết số 127/NQ-HĐQT-NHCT2.1 ngày 25/04/2022	Thông qua Thỏa thuận cung cấp và sử dụng dịch vụ thanh toán VNĐ giữa VietinBank và Ngân hàng TNHH Công Thương Việt Nam tại Lào (Công ty con của VietinBank) Hợp đồng hợp tác không có giá trị cụ thể bằng tiền.	
8	Công ty CP Chứng khoán NHTMCP Công thương VN	Công ty con	107/UBCK-GP ngày 01/07/2009 của UBCKNN và giấy phép điều chỉnh gần nhất số 97/GPĐC-UBCK ngày 10/10/2022 của UBCKNN.	306 Bà Triệu, Hoàn Kiếm, Hà Nội	18/05/2022	Nghị quyết số 158/NQ-HĐQT-NHCT2.1 ngày 16/05/2022	Thông qua hợp đồng tư vấn phát hành trái phiếu riêng lẻ năm 2022 của VietinBank giữa VietinBank và CTCP Chứng khoán VietinBank - VietinBank Securities (công ty con của VietinBank). Không cung cấp chi tiết giá trị giao dịch theo điều khoản Bảo mật thông tin.	
9	Tổng công ty CP Bảo hiểm NHTMCP Công thương VN (VBI)	Công ty con	Giấy phép thành lập và hoạt động số 21/GP/KDBH ngày 12/12/2002 và Giấy phép điều chỉnh số 21/GPĐC33/KDBH ngày 03/03/2022 của Bộ trưởng Bộ tài chính	126 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội	Chưa thực hiện giao dịch. Thời điểm ký HĐ chính thức tùy thuộc nhu cầu nguồn của khách hàng.	Nghị quyết số 170/NQ-HĐQT-NHCT2.1 ngày 26/05/2022	Thông qua 02 hợp đồng mua chứng chỉ tiền gửi VietinBank giữa VietinBank với Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm VietinBank - VBI (công ty con của VietinBank) Hợp đồng chưa thực hiện nên không có giá trị giao dịch cụ thể.	
10	Tổng công ty CP Bảo hiểm NHTMCP Công thương VN (VBI)	Công ty con	Giấy phép thành lập và hoạt động số 21/GP/KDBH ngày 12/12/2002 và Giấy phép điều chỉnh số 21/GPĐC33/KDBH ngày 03/03/2022 của Bộ trưởng Bộ tài chính	126 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội	30/06/2022	Nghị quyết số 216/NQ-HĐQT-VPHĐQT1 ngày 30/06/2022	Thông qua Hợp đồng bảo hiểm toàn diện ngân hàng và tội phạm công nghệ (BBB&ECC) trong hệ thống VietinBank giai đoạn 2022 – 2023 giữa VietinBank và Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm VietinBank - VBI (Công ty con của VietinBank) Không cung cấp chi tiết giá trị giao dịch theo điều khoản Bảo mật thông tin.	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
11	Công ty TNHH MTV Cho thuê tài chính NHTMCP Công thương VN	Công ty con	Quyết định số 53/1998/QĐ-NHNN5 ngày 26/01/1998 của NHNN Việt Nam; GCN ĐKDN số 0101047075 do Sở KH&ĐT TP.Hà Nội cấp lần đầu ngày 31/08/2009, đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 01/06/2022	16 Phan Đình Phùng, Ba Đình, Hà Nội	21/07/2022	Nghị quyết số 244/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 20/07/2022	Thông qua Hợp đồng hạn mức giao dịch cho vay/gửi tiền trên thị trường liên ngân hàng giữa VietinBank và Công ty Cho thuê tài chính TNHH MTV VietinBank - VietinBank Leasing (Công ty con của VietinBank) Hợp đồng hạn mức cho các GD trên LNH nên không có giá trị đối với từng giao dịch cụ thể.	
12	Tổng công ty CP Bảo hiểm NHTMCP Công thương VN (VBI)	Công ty con	Giấy phép thành lập và hoạt động số 21GP/KDBH ngày 12/12/2002 và Giấy phép điều chỉnh số 21/GPĐC33/KDBH ngày 03/03/2022 của Bộ trưởng Bộ tài chính	126 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội	02/08/2022	Nghị quyết số 255/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 02/08/2022	Thông qua Thỏa thuận sửa đổi Hợp đồng Đại lý Bảo hiểm giữa VietinBank và Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm VietinBank - VBI (Công ty con của VietinBank) Hợp đồng hợp tác để cung cấp dịch vụ cho khách hàng nên không có giá trị về tiền.	
13	Tổng công ty CP Bảo hiểm NHTMCP Công thương VN (VBI)	Công ty con	Giấy phép thành lập và hoạt động số 21GP/KDBH ngày 12/12/2002 và Giấy phép điều chỉnh số 21/GPĐC33/KDBH ngày 03/03/2022 của Bộ trưởng Bộ tài chính	126 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội	18/08/2022	Nghị quyết số 260/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 09/08/2022	Thông qua Hợp đồng cấp bảo lãnh giữa VietinBank và Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm VietinBank - VBI (Công ty con của VietinBank) Tổng giá trị cấp bảo lãnh là 392 tỷ đồng.	
14	Tổng công ty CP Bảo hiểm NHTMCP Công thương VN (VBI)	Công ty con	Giấy phép thành lập và hoạt động số 21GP/KDBH ngày 12/12/2002 và Giấy phép điều chỉnh số 21/GPĐC33/KDBH ngày 03/03/2022 của Bộ trưởng Bộ tài chính	126 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội	18/08/2022	Nghị quyết số 274/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 18/08/2022	Thông qua các Hợp đồng cầm cố, Hợp đồng thế chấp giữa VietinBank và Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm VietinBank - VBI (Công ty con của VietinBank) Tổng giá trị tài sản thế chấp là 475 tỷ đồng.	
15	Tổng công ty CP Bảo hiểm NHTMCP Công thương VN (VBI)	Công ty con	Giấy phép thành lập và hoạt động số 21GP/KDBH ngày 12/12/2002 và Giấy phép điều chỉnh số 21/GPĐC33/KDBH ngày 03/03/2022 của Bộ trưởng Bộ tài chính	126 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội	23/08/2022	Nghị quyết số 283/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 23/08/2022	Thông qua Hợp đồng Bảo hiểm Tiền trong hệ thống VietinBank giai đoạn 2022-2023 giữa VietinBank và Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm VietinBank - VBI (Công ty con của VietinBank) Giá trị Hợp đồng: 6,8 tỷ đồng.	
16	Công ty TNHH MTV Quản lý quỹ NHTMCP Công thương VN	Công ty con	50/UBCK-GP ngày 26/10/2010 của UBCKNN và sửa đổi gần nhất theo GPĐC số 105/GPĐC-UBCK ngày 03/11/2022 của UBCKNN	Số 34 Cửa Nam, Hoàn Kiếm, Hà Nội	12/09/2022	Nghị quyết số 295/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 06/09/2022	Thông qua Hợp đồng kết nối giữa VietinBank và Công ty TNHH MTV Quản lý quỹ Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – VietinBank Capital (Công ty con của VietinBank) Hợp đồng kết nối hệ thống, không thu phí nên không có giá trị bằng tiền.	
17	Tổng công ty CP Bảo hiểm NHTMCP Công thương VN (VBI)	Công ty con	Giấy phép thành lập và hoạt động số 21GP/KDBH ngày 12/12/2002 và Giấy phép điều chỉnh số 21/GPĐC33/KDBH ngày 03/03/2022 của Bộ trưởng Bộ tài chính	126 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội	08/09/2022	Nghị quyết số 302/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 08/09/2022	Thông qua các Hợp đồng cầm cố, Hợp đồng thế chấp giữa VietinBank và Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm VietinBank - VBI (Công ty con của VietinBank). Tổng giá trị tài sản thế chấp là 175 tỷ đồng.	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
18	Ngân hàng MUFG Bank, Ltd. – Chi nhánh TP.HCM	Cổ đông lớn	Giấy phép thành lập và hoạt động số 109/GP-NHNN do NHNN Việt Nam cấp ngày 09/11/2018	Tầng 8, Tòa nhà Landmark, 5B Tôn Đức Thắng, Quận 1, TP.HCM	26/09/2022	Nghị quyết số 314/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 21/09/2022	Thông qua các hợp đồng hạn mức giao dịch trên thị trường liên ngân hàng giữa VietinBank và Ngân hàng MUFG chi nhánh TP.HCM (<i>cổ đông lớn của VietinBank</i>) Hợp đồng hạn mức cho các GD trên LNH nên không có giá trị đối với từng giao dịch cụ thể.	
19	Ngân hàng TNHH Công Thương Việt Nam tại Lào	Công ty con	068/NHCHDCNDL ngày 08/07/2015 của Ngân hàng CHDCND Lào	268 đường Langxang, Phường Hatsady, Quận Chanthabouly, TP. Viêng chăn, CHDCND Lào	05/10/2022	Nghị quyết số 315/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 21/09/2022	Thông qua nội dung Thỏa thuận hỗ trợ xử lý tác nghiệp Tài trợ thương mại giữa Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - VietinBank và Ngân hàng TNHH Công thương Việt Nam tại Lào – VietinBank Lào (<i>ngân hàng con của VietinBank</i>) Thỏa thuận hỗ trợ xử lý tác nghiệp không có giá trị bằng tiền.	
20	Công ty CP Chứng khoán NHTMCP Công thương VN	Công ty con	107/UBCK-GP ngày 01/07/2009 của UBCKNN và giấy phép điều chỉnh gần nhất số 97/GPĐC-UBCK ngày 10/10/2022 của UBCKNN.	306 Bà Triệu, Hoàn Kiếm, Hà Nội	29/09/2022	Nghị quyết số 318/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 27/09/2022	Thông qua Hợp đồng tư vấn chào bán chứng khoán ra công chúng giữa VietinBank và CTCP chứng khoán VietinBank – CTS (<i>Công ty con của VietinBank</i>) đối với cổ phiếu CTCP Cảng Sài Gòn (SGP) và cổ phiếu CTCP Cảng Hải Phòng (PHP) Không cung cấp chi tiết giá trị giao dịch theo điều khoản Bảo mật thông tin.	
21	Tổng công ty CP Bảo hiểm NHTMCP Công thương VN (VBI)	Công ty con	Giấy phép thành lập và hoạt động số 21GP/KDBH ngày 12/12/2002 và Giấy phép điều chỉnh số 21/GPĐC33/KDBH ngày 03/03/2022 của Bộ trưởng Bộ tài chính	126 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội	30/09/2022	Nghị quyết số 325/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 30/09/2022	Thông qua Hợp đồng Bảo hiểm mọi rủi ro tài sản bao gồm cháy nổ bắt buộc giai đoạn 2022-2024 giữa VietinBank và Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm VietinBank - VBI (<i>Công ty con của VietinBank</i>) Tổng giá trị Hợp đồng dự kiến là 6,1 tỷ đồng.	
22	Tổng công ty CP Bảo hiểm NHTMCP Công thương VN (VBI)	Công ty con	Giấy phép thành lập và hoạt động số 21GP/KDBH ngày 12/12/2002 và Giấy phép điều chỉnh số 21/GPĐC33/KDBH ngày 03/03/2022 của Bộ trưởng Bộ tài chính	126 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội	07/10/2022	Nghị quyết số 334/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 07/10/2022	Thông qua Hợp đồng Bảo hiểm Lòng trung thành (BBB lớp dưới) trong hệ thống VietinBank cho giai đoạn 2022-2025 giữa VietinBank và Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm VietinBank - VBI (<i>Công ty con của VietinBank</i>) Giá trị Hợp đồng: 10 tỷ đồng.	
23	Tổng công ty CP Bảo hiểm NHTMCP Công thương VN (VBI)	Công ty con	Giấy phép thành lập và hoạt động số 21GP/KDBH ngày 12/12/2002 và Giấy phép điều chỉnh số 21/GPĐC33/KDBH ngày 03/03/2022 của Bộ trưởng Bộ tài chính	126 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội	20/10/2022	Nghị quyết số 355/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 20/10/2022	Thông qua Hợp đồng thế chấp tài sản giữa VietinBank và Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm VietinBank - VBI (<i>Công ty con của VietinBank</i>) . Tổng giá trị tài sản thế chấp là 100 tỷ đồng.	
24	Tổng công ty CP Bảo hiểm NHTMCP Công thương VN (VBI)	Công ty con	Giấy phép thành lập và hoạt động số 21GP/KDBH ngày 12/12/2002 và Giấy phép điều chỉnh số 21/GPĐC33/KDBH ngày 03/03/2022 của Bộ trưởng Bộ tài chính	126 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội	01/11/2022	Nghị quyết số 374/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 01/11/2022	Thông qua Hợp đồng Bảo hiểm mọi rủi ro tài sản máy ATM và tiền trong máy ATM, thiếu hụt quỹ ATM giai đoạn 2022-2023 giữa VietinBank và Công ty Bảo hiểm VietinBank Thăng Long thuộc Tổng công ty cổ phần bảo hiểm VietinBank - VBI (<i>Công ty con của VietinBank</i>) . Giá trị Hợp đồng: 2 tỷ đồng.	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
25	Ngân hàng TNHH Indovina	Công ty liên kết	Giấy phép thành lập và hoạt động Ngân hàng Liên doanh số 101/GP-NHNN do Ngân hàng nhà nước Việt Nam cấp ngày 11/11/2019 (thay thế Giấy phép hoạt động Ngân hàng liên doanh số: 08/NH-GP do Ngân hàng Nhà nước cấp ngày 29/10/1992)	97A Nguyễn Văn Trỗi, Phường 12, Quận Phú Nhuận, TP.HCM	11/11/2022	Nghị quyết số 392/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 10/11/2022	Thông qua các hợp đồng hạn mức giao dịch trên thị trường liên ngân hàng giữa VietinBank và Ngân hàng TNHH Indovina (Công ty liên kết của VietinBank). Hợp đồng hạn mức cho các GD trên liên ngân hàng nên không có giá trị đối với từng giao dịch cụ thể.	
26	Tổng công ty CP Bảo hiểm NHTMCP Công thương VN (VBI)	Công ty con	Giấy phép thành lập và hoạt động số 21GP/KDBH ngày 12/12/2002 và Giấy phép điều chỉnh số 21/GPĐC33/KDBH ngày 03/03/2022 của Bộ trưởng Bộ tài chính	126 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội	17/11/2022	Nghị quyết số 396/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 17/11/2022	Thông qua Hợp đồng Bảo hiểm trách nhiệm công cộng giai đoạn 2022-2025 giữa VietinBank và Tổng công ty cổ phần bảo hiểm VietinBank - VBI (Công ty con của VietinBank). Tổng giá trị Hợp đồng là 234 triệu đồng.	
27	Tổng công ty CP Bảo hiểm NHTMCP Công thương VN (VBI)	Công ty con	Giấy phép thành lập và hoạt động số 21GP/KDBH ngày 12/12/2002 và Giấy phép điều chỉnh số 21/GPĐC33/KDBH ngày 03/03/2022 của Bộ trưởng Bộ tài chính	126 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội	30/11/2022	Nghị quyết số 425/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 30/11/2022	Thông qua Hợp đồng Bảo hiểm sức khỏe VBI Care (thời gian từ ngày 01/12/2022 đến hết ngày 30/11/2023) giữa VietinBank và Tổng công ty cổ phần bảo hiểm VietinBank - VBI (Công ty con của VietinBank). Tổng giá trị Hợp đồng tạm tính là 77,4 tỷ đồng. Giá trị quyết toán của Hợp đồng sẽ căn cứ trên thực tế số Người được bảo hiểm trong năm.	
28	Công ty CP Chứng khoán NHTMCP Công thương VN	Công ty con	107/UBCK-GP ngày 01/07/2009 của UBCKNN và giấy phép điều chỉnh gần nhất số 97/GPĐC-UBCK ngày 10/10/2022 của UBCKNN.	306 Bà Triệu, Hoàn Kiếm, Hà Nội	26/12/2022	Nghị quyết số 450/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 21/12/2022	Thông qua Hợp đồng tư vấn hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu, đại lý đăng ký và đại lý thanh toán, tư vấn niêm yết Trái phiếu phát hành ra công chúng năm 2022 của VietinBank giữa VietinBank và Công ty cổ phần chứng khoán VietinBank – CTS (Công ty con của VietinBank) Tổng giá trị Hợp đồng: 990 triệu đồng.	
29	Ngân hàng TNHH Công Thương Việt Nam tại Lào	Công ty con	068/NHCHDCNDL ngày 08/07/2015 của Ngân hàng CHDCND Lào	268 đường Langxang, Phường Hatsady, Quận Chanthabouly, TP. Viêng chăn, CHDCND Lào	23/12/2022	Nghị quyết số 454/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 22/12/2022	Phê duyệt Thỏa thuận về việc VietinBank Lào sử dụng hệ thống SWIFT của VietinBank. Thỏa thuận sử dụng hệ thống không có giá trị bằng tiền.	

PHỤ LỤC 04 (Bản báo cáo)

**GIAO DỊCH GIỮA VIETINBANK VỚI CÔNG TY MÀ TV HĐQT, TV BKS, TGD ĐIỀU HÀNH ĐÃ VÀ ĐANG LÀ TV SÁNG LẬP
HOẶC TV HĐQT, TGD ĐIỀU HÀNH TRONG THỜI GIAN 03 NĂM TRỞ LẠI ĐÂY**

(Năm 2022)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
1	Ngân hàng TNHH Công Thương Việt Nam tại Lào (VietinBank Lào)	- Công ty con của VietinBank; - TV HĐQT Phạm Thị Thanh Hoài là Chủ tịch HĐQT của VietinBank Lào	068/NHCHDCNDL ngày 08/07/2015 của Ngân hàng CHDCND Lào	268 đường Langxang, Phường Hatsady, Quận Chanthabouly, TP. Viêng chăn, CHDCND Lào	14/03/2022	Nghị quyết số 077/NQ-HĐQT-NHCT2.1 ngày 07/03/2022 thông qua hợp đồng hạn mức giao dịch ngoại tệ giữa VietinBank và Ngân hàng TNHH Công thương Việt Nam tại Lào.	-	
2	Ngân hàng TNHH Công Thương Việt Nam tại Lào (VietinBank Lào)	- Công ty con của VietinBank; - TV HĐQT Phạm Thị Thanh Hoài là Chủ tịch HĐQT của VietinBank Lào	068/NHCHDCNDL ngày 08/07/2015 của Ngân hàng CHDCND Lào	268 đường Langxang, Phường Hatsady, Quận Chanthabouly, TP. Viêng chăn, CHDCND Lào	12/04/2022	Nghị quyết số 112/NQ-HĐQT-NHCT2.1 ngày 05/04/2022 thông qua hợp đồng thế chấp tài sản giữa VietinBank và Ngân hàng TNHH Công thương Việt Nam tại Lào.	-	
3	Ngân hàng TNHH Công Thương Việt Nam tại Lào (VietinBank Lào)	- Công ty con của VietinBank; - TV HĐQT Phạm Thị Thanh Hoài là Chủ tịch HĐQT của VietinBank Lào	068/NHCHDCNDL ngày 08/07/2015 của Ngân hàng CHDCND Lào	268 đường Langxang, Phường Hatsady, Quận Chanthabouly, TP. Viêng chăn, CHDCND Lào	01/06/2022	Nghị quyết số 127/NQ-HĐQT-NHCT2.1 ngày 25/04/2022 thông qua Thỏa thuận cung cấp và sử dụng dịch vụ thanh toán VNĐ giữa VietinBank và Ngân hàng TNHH Công thương Việt Nam tại Lào	-	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
4	Ngân hàng TNHH Công Thương Việt Nam tại Lào (VietinBank Lào)	- Công ty con của VietinBank; - TV HĐQT Phạm Thị Thanh Hoài là Chủ tịch HĐQT của VietinBank Lào	068/NHCHDCNDL ngày 08/07/2015 của Ngân hàng CHDCND Lào	268 đường Langxang, Phường Hatsady, Quận Chanthabouly, TP. Viêng chăn, CHDCND Lào	05/10/2022	Nghị quyết số 315/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 21/09/2022 thông qua nội dung Thỏa thuận hỗ trợ xử lý tác nghiệp Tài trợ thương mại giữa VietinBank và VietinBank Lào	-	
5	Ngân hàng TNHH Công Thương Việt Nam tại Lào (VietinBank Lào)	- Công ty con của VietinBank; - TV HĐQT Phạm Thị Thanh Hoài là Chủ tịch HĐQT của VietinBank Lào	068/NHCHDCNDL ngày 08/07/2015 của Ngân hàng CHDCND Lào	268 đường Langxang, Phường Hatsady, Quận Chanthabouly, TP. Viêng chăn, CHDCND Lào	23/12/2022	Nghị quyết số 454/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 22/12/2022 Phê duyệt Thỏa thuận về việc VietinBank Lào sử dụng hệ thống SWIFT của VietinBank.	-	

PHỤ LỤC 05 (Bản báo cáo)
DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
(Năm 2022)

STT	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	CMND/CCCD /Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I- Người có liên quan của người nội bộ là thành viên HĐQT:										
1	Trần Minh Bình	001C116468	Chủ tịch HĐQT Người đại diện theo Pháp luật	011762154	04/01/2006	CA Hà Nội	Tổ 2, cụm 1, P. Xuân La, Quận Tây Hồ, Hà Nội	3,104	0.000065%	
1.01	Trần Minh Quyết		Bố đẻ							Đã mất
1.02	Lã Thị Hiền		Mẹ đẻ							Đã mất
1.03	Nguyễn Quang Duệ	Chưa có	Bố vợ	011817304	17/06/2011	CA Hà Nội	Tổ 2, cụm 1, P. Xuân La, Quận Tây Hồ, Hà Nội	0	0%	
1.04	Nguyễn Thị Lý	Chưa có	Mẹ vợ	011466689	21/11/2008	CA Hà Nội	Tổ 2, cụm 1, P. Xuân La, Quận Tây Hồ, Hà Nội	0	0%	
1.05	Nguyễn Thị Lệ Hằng	Chưa có	Vợ	011850651	02/06/2012	CA Hà Nội	Tổ 2, cụm 1, P. Xuân La, Quận Tây Hồ, Hà Nội	0	0%	
1.06	Trần Quang Phú	Chưa có	Con trai	001201010915	21/01/2016	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Tổ 2, cụm 1, P. Xuân La, Quận Tây Hồ, Hà Nội	0	0%	
1.07	Trần Khánh Uyên	Chưa có	Con gái	001303025268	21/05/2018	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Tổ 2, cụm 1, P. Xuân La, Quận Tây Hồ, Hà Nội	0	0%	
1.08	Trần Thanh Tâm	Chưa có	Chị gái	012418491	09/05/2001	CA Hà Nội	Số 567A , Đường Lạc Long Quân, Tây Hồ, Hà Nội	0	0%	
1.09	Phan Trọng Tiến	Chưa có	Anh rể	011310028	02/05/2012	CA Hà Nội	Số 567A , Đường Lạc Long Quân, Tây Hồ, Hà Nội	0	0%	
1.10	Trần Thiên Lý	Chưa có	Chị gái	001161006422	31/12/2021	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Phòng 405, lô C, chung cư Him Lam Riverside, phường Tân Hưng, Quận 7, TP HCM	0	0%	
1.11	Lê Thanh Liêm	Chưa có	Anh rể	035057000454	31/12/2021	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Phòng 405, lô C, chung cư Him Lam Riverside, phường Tân Hưng, Quận 7, TP HCM	0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	CMND/CCCD /Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.12	Trần Mai Hương	Chưa có	Chị gái	271163000003	29/08/2018	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	số 2, ngách 26 ngõ 651 Phố Minh Khai, Thanh Lương, Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0%	
1.13	Dương Minh Hải	Chưa có	Anh rể	011719688	26/11/2007	CA Hà Nội	số 2, ngách 26 ngõ 651 Phố Minh Khai, Thanh Lương, Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0%	
1.14	Trần Thanh Thủy	Chưa có	Chị gái	011310332	23/01/2013	CA Hà Nội	Số 9, Đường Đặng Thai Mai, Quảng An, Tây Hồ, Hà Nội	0	0%	
1.15	Trần Mạnh Tiến	Chưa có	Anh trai	024994836	05/07/2013	CA TP.HCM	Khu phố 1, thị trấn Phước Dân, Ninh Phước, Ninh Thuận	0	0%	
1.16	Mai Thị Quý	Chưa có	Chị dâu	264028625	10/06/2009	CA Ninh Thuận	Khu phố 1, thị trấn Phước Dân, Ninh Phước, Ninh Thuận	0	0%	
1.17	Trần Quốc Hiệp	Chưa có	Anh trai	001072018525	30/11/2018	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Nhà B10, Tập thể B42, Bộ Công an, phố Trung Phụng, quận Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
1.18	Dương Thị Đỗ Quyên	Chưa có	Chị dâu	011854391	11/08/2009	CA Hà Nội	Nhà B10, Tập thể B42, Bộ Công an, phố Trung Phụng, quận Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
1.19	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	-	Đại diện 40% vốn Nhà nước tại VietinBank	15/SL	06/05/1951	Chính phủ	49 Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội	1,239,173,013	25.78%	
2	Trần Văn Tản	Chưa có	TV HĐQT	035068000005	09/09/2022	Cục CS QLHC về TTXH	Phòng 706, CT1, Chung cư C14-Bắc Hà, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, TP.Hà Nội	0	0%	
2.01	Trương Thị Ý	Chưa có	Mẹ	035139005811	12/09/2022	Cục CS QLHC về TTXH	Xã Xuân Khê, Huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	0	0%	
2.02	Vũ Xuân Lịch	Chưa có	Bố vợ	011759713	11/04/2010	CA Hà nội	Cụm dân cư số 7,Phường Hạ Đình-Thanh Xuân- HN	0	0%	
2.03	Đinh Thị Thìn	Chưa có	Mẹ vợ	037151000677	21/5/2018	Cục Cảnh sát BCA	Cụm dân cư số 7,Phường Hạ Đình-Thanh xuân- HN	0	0%	
2.04	Vũ Thị Thu Hà	Chưa có	Vợ	001174028278	07/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Phòng 706, CT1, Chung cư C14-Bắc Hà, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, TP.Hà Nội	0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	CMND/CCCD /Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.05	Trần Trương Thảo Vân	Chưa có	Con gái	001300001293	01/12/2014	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Phòng 706, CT1, Chung cư C14-Bắc Hà, Phường Trung Vân, Quận Nam Từ Liêm, TP.Hà Nội	0	0%	
2.06	Trần Thị Phương Anh	Chưa có	Con gái	001303002127	04/08/2022	Cục CS QLHC về TTXH	Phòng 706, CT1, Chung cư C14-Bắc Hà, Phường Trung Vân, Quận Nam Từ Liêm, TP.Hà Nội	0	0%	
2.07	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	-	Đại diện 30% vốn Nhà nước tại VietinBank	15/SL	06/05/1951	Chính phủ	49 Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội	929,379,761	19.34%	
3	Lê Thanh Tùng	Chưa có	TV HĐQT	001078040200	29/11/2021	Cục CS QLHC về TTXH	283, Tổ 17 (nay là số 29 đường Ô Đồng Lâm), Phường Phương Liên, Quận Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
3.01	Lê Văn Tuấn	Chưa có	Bố đẻ	033048005155	10/07/2021	CA Hà Nội	283, Tổ 17 (nay là số 29 đường Ô Đồng Lâm), Phường Phương Liên, Quận Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
3.02	Nguyễn Thị Lan	Chưa có	Mẹ đẻ	001153006976	10/07/2021	CA Hà Nội	283, Tổ 17 (nay là số 29 đường Ô Đồng Lâm), Phường Phương Liên, Quận Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
3.03	Lê Như Hùng	Chưa có	Bố vợ	001044003227	10/05/2021	CA Hà Nội	118 Tây Trà, Trần Phú, Hoàng Mai, Hà Nội	0	0%	
3.04	Nguyễn Thị Minh Châu	Chưa có	Mẹ vợ	001149006810	26/09/2019	CA Hà Nội	118 Tây Trà, Trần Phú, Hoàng Mai, Hà Nội	0	0%	
3.05	Lê Thị Thanh Nga	Chưa có	Vợ	001178022338	02/05/2021	CA Hà Nội	283, Tổ 17 (nay là số 29 đường Ô Đồng Lâm), Phường Phương Liên, Quận Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
3.06	Lê Việt	Chưa có	Con trai	001206000025	17/05/2021	CA Hà Nội	283, Tổ 17 (nay là số 29 đường Ô Đồng Lâm), Phường Phương Liên, Quận Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
3.07	Lê Bảo	Chưa có	Con trai				283, Tổ 17 (nay là số 29 đường Ô Đồng Lâm), Phường Phương Liên, Quận Đống Đa, Hà Nội	0	0%	Còn nhỏ chưa có CMND

STT	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	CMND/CCCD /Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.08	Lê Thị Quỳnh Hoa	Chưa có	Em gái	001184004083	29/05/2021	CA Hà Nội	Số 19, Hồ Ba Mầu, phường Phương Liên, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
3.09	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	-	Đại diện 30% vốn Nhà nước tại VietinBank	15/SL	06/05/1951	Chính phủ	49 Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội	929,379,761	19.34%	
4	Trần Thu Huyền	007C910099	TV HĐQT	019177000052	03/11/2014	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Khu đô thị Splendor, Bắc An Khánh, Hoài Đức, HN	51,844	0.00108%	
4.01	Trần Đình Mão	Chưa có	Bố đẻ	090467785	30/05/2006	CA Thái Nguyên	Khu đô thị Splendor, Bắc An Khánh, Hoài Đức, HN	0	0%	
4.02	Hoàng Thị Ngân	Chưa có	Mẹ đẻ	090187492	30/05/2006	CA Thái Nguyên	Khu đô thị Splendor, Bắc An Khánh, Hoài Đức, HN	0	0%	
4.03	Nguyễn Hữu Vượng	Chưa có	Bố chồng	090029499	10/01/2018	CA Thái Nguyên	Đan Phượng, Hà Nội	0	0%	
4.04	Nguyễn Thị Vân Hương	Chưa có	Mẹ chồng	090181989	26/12/1947	CA Thái Nguyên	Đan Phượng, Hà Nội	0	0%	
4.05	Nguyễn Hữu Phương	Chưa có	Chồng	090627793	08/09/2010	CA Thái Nguyên	Khu đô thị Splendor, Bắc An Khánh, Hoài Đức, HN	0	0%	
4.06	Nguyễn Hữu Duy Hoàng	Chưa có	Con trai	019202000115	07/05/2020	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Khu đô thị Splendor, Bắc An Khánh, Hoài Đức, HN	0	0%	
4.07	Nguyễn Lâm Tâm Anh	Chưa có	Con gái				Khu đô thị Splendor, Bắc An Khánh, Hoài Đức, HN	0	0%	Còn nhỏ chưa có CMND
4.08	Nguyễn Hữu Thọ	Chưa có	Con trai				Khu đô thị Splendor, Bắc An Khánh, Hoài Đức, HN	0	0%	Còn nhỏ chưa có CMND
4.09	Trần Đức Minh	Chưa có	Em trai	090701709	28/04/2005	CA Thái Nguyên	Khu đô thị Splendor, Bắc An Khánh, Hoài Đức, HN	0	0%	
4.10	Lương Thanh Chuyển	Chưa có	Em dâu	090753482	19/04/2008	CA Thái Nguyên	Khu đô thị Splendor, Bắc An Khánh, Hoài Đức, HN	0	0%	
4.11	Trần Tiến Duy	007C439006	Em trai	019082000056	07/08/2014	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Khu đô thị Splendor, Bắc An Khánh, Hoài Đức, HN	0	0%	
4.12	Trần Thị Hồng Hạnh	Chưa có	Em dâu	001914000075	07/08/2014	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Khu đô thị Splendor, Bắc An Khánh, Hoài Đức, HN	0	0%	
5	Nguyễn Thế Huân	058C191274	TV HĐQT	019074000322	25/12/2018	Cục CS QLHC về TTXH	Phòng 202, Chung cư F5, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội	0	0%	
5.01	Nguyễn Thế Hùng	Chưa có	Bố đẻ	010038924	16/03/2005	CA Hà Nội	Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
5.02	Chu Thị Đào	Chưa có	Mẹ đẻ	011965263	29/07/2009	CA Hà Nội	Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	CMND/CCCD /Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.03	Nguyễn Ngọc Chương		Bố vợ							Đã mất
5.04	Đặng Thị Liên		Mẹ vợ							Đã mất
5.05	Nguyễn Thị Phương Chi	Chưa có	Vợ	001176054080	18/12/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Phòng 202, Chung cư F5, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội	0	0%	
5.06	Nguyễn Anh Phương	Chưa có	Con gái	001300042592	15/12/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Phòng 202, Chung cư F5, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội	0	0%	
5.07	Nguyễn Hoàng Nam	Chưa có	Con trai				Phòng 202, Chung cư F5, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội	0	0%	Còn nhỏ chưa có CCCD
5.08	Nguyễn Thúy Nga	Chưa có	Chị gái	024169000087	16/06/2016	Cục CS QLHC về TTXH	Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
5.09	Hoàng Văn Liên	Chưa có	Anh rể	001060008517	11/10/2020	Cục CS QLHC về TTXH	Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
5.10	Nguyễn Thế Huy	007C902979.01	Em trai	019077013045	07/10/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
5.11	Phạm Thị Minh Tú	240509	Em dâu	001179020617	31/08/2018	Cục CS QLHC về TTXH	Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
6	Phạm Thị Thanh Hoài	058C232339	TV HĐQT	019178000338	22/12/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Nhà 3, hẻm 68/53/18, ngõ 68, Cầu Giấy, Hà Nội	118	0.000002%	
6.01	Phạm Tiến Hùng	Chưa có	Bố đẻ	013238067	01/10/2009	CA Hà Nội	Nhà 3, hẻm 68/53/18, ngõ 68, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	
6.02	Nguyễn Thị Nhuận	Chưa có	Mẹ đẻ	040147000242	24/06/2022	Cục CS QLHC về TTXH	Nhà 3, hẻm 68/53/18, ngõ 68, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	
6.03	Phạm Thị Thanh Huyền	Chưa có	Chị gái	019174008785	09/05/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Nhà 3, hẻm 68/53/18, ngõ 68, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	
6.04	Huỳnh Đức Thắng	Chưa có	Anh rể	001073043578	10/07/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Nhà 3, hẻm 68/53/18, ngõ 68, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	
6.05	Phạm Thị Thúy Hằng	Chưa có	Em gái	019182012427	08/12/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Nhà 3, hẻm 68/53/18, ngõ 68, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	
6.06	Ngân hàng TNHH Công Thương Việt Nam tại Lào	-	Chủ tịch HĐQT	068/NHCHDCNDL	08/07/2015	Ngân hàng CHDCND Lào	268 đường Langxang, Phường Hatsady, Quận Chanthabouly, TP. Viêng chăn, CHDCND Lào	0	0%	
7	Nguyễn Đức Thành	Chưa có	TV HĐQT	011070000015	24/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Hà Nội	0	0%	
7.01	Nguyễn Tuyên		Bố đẻ							Đã mất
7.02	Trần Thị Nường		Mẹ đẻ							Đã mất

STT	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	CMND/CCCD /Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.03	Hoàng Việt Thắng	Chưa có	Bố vợ	038052002904	04/05/2018	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Hà Nội	0	0%	
7.04	Trần Thị Phương Thảo	Chưa có	Mẹ vợ	008153000431	08/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Hà Nội	0	0%	
7.05	Hoàng Việt Phương	003C108844	Vợ	001178014552	24/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Hà Nội	7	0.0000001%	
7.06	Nguyễn Minh Nga	Chưa có	Con gái	001306022652	05/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Hà Nội	0	0%	
7.07	Nguyễn Hoàng Quân	Chưa có	Con trai				Hà Nội	0	0%	Còn nhỏ chưa có CMND
7.08	Nguyễn Đức Huyền		Anh trai							Đã mất
7.09	Dương Thị Thái Hà	Chưa có	Chị dâu	030800015	22/07/2005	CA Hải Phòng	Hà Nội	0	0%	
7.10	Nguyễn Thị Khoa	Chưa có	Chị gái	001152012249	10/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Điện Biên	0	0%	
7.11	Nguyễn Đức Huy	Chưa có	Anh trai	011054000403	25/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Điện Biên	0	0%	
7.12	Nguyễn Thị Hiền	Chưa có	Chị dâu	011172000244	02/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Điện Biên	0	0%	
7.13	Nguyễn Đức Thanh	Chưa có	Anh trai	012059000005	18/11/2019	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Hà Nội	0	0%	
7.14	Đỗ Thị Lan	Chưa có	Chị dâu	001165009181	25/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Hà Nội	0	0%	
7.15	Nguyễn Thị Minh Thúy	Chưa có	Chị gái	011161000263	04/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Hà Nội	0	0%	
7.16	Nguyễn Viêt Hoa	Chưa có	Anh rể	001055011672	21/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Hà Nội	0	0%	
8	Masahiko Oki	Chưa có	TV HĐQT Phó TGD	TR5836522	11/03/2016	Nhật Bản	4-22-15 Funabashi Setagaya-ku, Tokyo, Nhật Bản 1560055	0	0%	
8.01	Keisuke Oki		Bố đẻ							Đã mất
8.02	Mutsuko Oki	Chưa có	Mẹ đẻ	11706017	01/08/2019	Nhật Bản	1058 Matsuyama Sosa-Shi, Chiba, Nhật Bản 2892152	0	0%	Sở BHYT
8.03	Katsutoshi Numata	Chưa có	Bố vợ	28875268	08/01/2020	Nhật Bản	#408 Higashi-Arima 3-13- 17 Miyamae-Ku Kawasaki- Shi Kanagawa-Ken, Nhật Bản 2160002	0	0%	Sở BHYT
8.04	Michiko Numata		Mẹ vợ							Đã mất

STT	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	CMND/CCCD /Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.05	Emiko Oki	Chưa có	Vợ	TR1564865	07/03/2014	Nhật Bản	4-22-15 Funabashi Setagaya-ku, Tokyo, Nhật Bản 1560055	0	0%	
8.06	Yurina Oki	Chưa có	Con gái	MU8228635	24/08/2018	Nhật Bản	4-22-15 Funabashi Setagaya-ku, Tokyo, Nhật Bản 1560055	0	0%	
8.07	Sakura Oki	Chưa có	Con gái	MJ1307231	17/12/2020	Nhật Bản	4-22-15 Funabashi Setagaya-ku, Tokyo, Nhật Bản 1560055	0	0%	
8.08	Ayaka Oki	Chưa có	Con gái	MJ1307244	17/12/2020	Nhật Bản	4-22-15 Funabashi Setagaya-ku, Tokyo, Nhật Bản 1560055	0	0%	
8.09	Mari Hasegawa	Chưa có	Chị gái	TR8932847	21/08/2017	Nhật Bản	#601 Medius-Yamato, 3-12-14 Yamato Higashi, Yamato-shi, Kanagawa, Nhật Bản 2420017	0	0%	
8.10	Toshiaki Hasegawa	Chưa có	Anh rể	TK8932846	21/08/2017	Nhật Bản	#601 Medius-Yamato, 3-12-14 Yamato Higashi, Yamato-shi, Kanagawa, Nhật Bản 2420017	0	0%	
9	Masashige Nakazono	Chưa có	TV HĐQT	TS2318688	19/12/2018	Nhật Bản	6-26-15 Daita, Setagaya-ku, Tokyo, Nhật Bản 155-0033	0	0%	
9.01	Masamichi Nakazono	Chưa có	Bố đẻ	447404566920	23/03/2020	Nhật Bản	1-7-6 Matsugaoka, Sagamihara City, Kanagawa, Nhật Bản 252-0223	0	0%	GPLX
9.02	Tomoko Nakazono	Chưa có	Mẹ đẻ	447200269000	30/03/2017	Nhật Bản	1-7-6 Matsugaoka, Sagamihara City, Kanagawa, Nhật Bản 252-0223	0	0%	GPLX
9.03	Masataka Tsuji	Chưa có	Bố vợ	TR3474776	28/06/2016	Nhật Bản	3-8-16 Shonan, Suginami-ku, Tokyo, Nhật Bản 167-0054	0	0%	
9.04	Sumiko Tsuji	Chưa có	Mẹ vợ	TR3474777	28/06/2016	Nhật Bản	3-8-16 Shonan, Suginami-ku, Tokyo, Nhật Bản 167-0054	0	0%	
9.05	Tomomi Nakazono	Chưa có	Vợ	TS0161570	22/02/2018	Nhật Bản	6-26-15 Daita, Setagaya-ku, Tokyo, Nhật Bản 155-0033	0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	CMND/CCCD /Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.06	Sakuroko Nakazono	Chưa có	Con gái	MZ2006201	12/02/2020	Nhật Bản	6-26-15 Daita, Setagaya-ku, Tokyo, Nhật Bản 155-0033	0	0%	
9.07	Masato Nakazono	Chưa có	Con trai	MZ2006200	12/02/2020	Nhật Bản	6-26-15 Daita, Setagaya-ku, Tokyo, Nhật Bản 155-0033	0	0%	
9.08	Yasuko Kabashima	Chưa có	Chị gái	TK9612396	29/07/2013	Nhật Bản	24-18 Sohara, Sawara-Ku, Fukuoka City, Fukuoka-Ken, Nhật Bản 814-0005	0	0%	
9.09	Takehiro Kabashima	Chưa có	Anh rể	TK9612397	29/07/2013	Nhật Bản	24-18 Sohara, Sawara-Ku, Fukuoka City, Fukuoka-Ken, Nhật Bản 814-0005	0	0%	
9.10	Hiroko Onozuka	Chưa có	Em gái	459605110711	30/06/2017	Nhật Bản	2-27-9 Kohinata, Bunkyo- Ku, Tokyo, Nhật Bản	0	0%	GPLX
9.11	Itaru Onozuka	Chưa có	Em rể	309609518630	27/09/2016	Nhật Bản	2-27-9 Kohinata, Bunkyo- Ku, Tokyo, Nhật Bản	0	0%	GPLX
10	Nguyễn Thị Bắc	CTS 007C902019.0; VPS A70712	TV độc lập HĐQT	001153025084	08/12/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Liên kê 1-3 (C3) Khu Trúc Khê, 58 Trúc Khê, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
10.01	Nguyễn Gia Hàn		Bố đẻ							Liệt sỹ
10.02	Đỗ Thị Bàn		Mẹ đẻ							Đã mất
10.03	Nguyễn Văn Vạn		Bố chồng							Đã mất
10.04	Bùi Thị Năm	Chưa có	Mẹ chồng	030130000410	07/03/2018	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	65/261, Trần Nguyên Hãn, Nghĩa Xá, Lê Chân, Hải Phòng	0	0%	
10.05	Nguyễn Ngọc Hòa	Chưa có	Chồng	030055004435	10/09/2020	Cục CS QLHC về TTXH	Số 1, B5, Ngõ 47, đường Nguyễn Hồng, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
10.06	Nguyễn Ngọc Hải	Chưa có	Con trai	001079002263	16/07/2014	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Số 1, B5, Ngõ 47, đường Nguyễn Hồng, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
10.07	Nguyễn Ngọc Dũng	TVSI: 2521251	Con trai	001085017228	12/01/2017	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Số 1, B5, Ngõ 47, đường Nguyễn Hồng, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
II- Người có liên quan của người nội bộ là thành viên Ban Điều hành:										
1	Nguyễn Hoàng Dũng	007C580005	Phó TGD phụ trách BDH	025261199	14/02/2014	CA TPHCM	327/36 Trần Bình Trọng, Phường 4, Quận 5, TPHCM	1,321	0.000027%	
1.01	Nguyễn Văn Đông		Bố đẻ							Đã mất
1.02	Trần Thị Xưa		Mẹ đẻ							Đã mất

STT	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	CMND/CCCD /Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.03	Lê Xuân Hiếu		Bố vợ							Đã mất
1.04	Trần Thị Nhân	Chưa có	Mẹ vợ	161699635	19/09/1986	CA Ninh Bình	Xóm 6, Xã Lai Thành, Huyện Kim Sơn, Tỉnh Ninh Bình	0	0%	
1.05	Lê Thị Nga	Chưa có	Vợ	025888661	08/04/2014	CA TPHCM	327/36 Trần Bình Trọng, Phường 4, Quận 5, TPHCM	0	0%	
1.06	Nguyễn Lê Quỳnh	Chưa có	Con gái	096189000087	28/03/2017	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	327/36 Trần Bình Trọng, Phường 4, Quận 5, TPHCM	0	0%	
1.07	Nguyễn Lê Huy Bảo	Chưa có	Con trai	096201000094	05/10/2017	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	327/36 Trần Bình Trọng, Phường 4, Quận 5, TPHCM	0	0%	
1.08	Nguyễn Lê Thuý	Chưa có	Chị gái	381460979	25/04/2006	CA Cà Mau	Quận 5, TP Hồ Chí Minh	0	0%	
1.09	Nguyễn Lê Tuyết	Chưa có	Chị gái	380069859	11/03/1996	CA Minh Hải	Phường 9, TP Cà Mau, tỉnh Cà Mau	0	0%	
1.10	Trần Thanh Liêm	Chưa có	Anh rể	380965451	09/10/2006	CA Cà Mau	484 khóm 4 phường 9 TP Cà Mau tỉnh Cà Mau	0	0%	
1.11	Nguyễn Lê Ánh	Chưa có	Chị gái	380069962	21/05/2009	CA Cà Mau	Phường 9 TP Cà Mau, tỉnh Cà Mau	0	0%	
1.12	Nguyễn Hoàng Vĩnh	Chưa có	Em trai	380715015	12/09/2001	CA Cà Mau	6611 Georgeanne CT- Charlotte NC 2827-3485	0	0%	
1.13	Nguyễn Hoàng Viễn	Chưa có	Em trai	380803030	27/06/1991	CA Minh Hải	Phường 9 TP Cà Mau, tỉnh Cà Mau	0	0%	
1.14	Vũ Thị An	Chưa có	Em dâu	381357262	11/08/2004	CA Cà Mau	484B khóm 4 phường 9 TP Cà Mau tỉnh Cà Mau	0	0%	
1.15	Nguyễn Lê Hồng	Chưa có	Em gái	380940023	20/01/1999	CA Cà Mau	Phường 9, TP Cà Mau, tỉnh Cà Mau	0	0%	
1.16	Nguyễn Trần Hoà Bình	007C580025	Em trai	380811524	23/01/2003	CA Cà Mau	Phường 9 TP Cà Mau, tỉnh Cà Mau	14	0.0000003%	
1.17	Mai Kim Loan	Chưa có	Em dâu	381249152	08/09/2015	CA Cà Mau	82 ấp 2 xã Tân Thành TP Cà Mau tỉnh Cà Mau	0	0%	
2	Masahiko Oki	Chưa có	TV HĐQT kiêm Phó TGĐ	TR5836522	11/03/2016	Nhật Bản	4-22-15 Funabashi Setagaya-ku, Tokyo, Nhật Bản 1560055	0	0%	
(Xem mục I.8)										
3	Trần Công Quỳnh Lân	007C286966	Phó TGĐ kiêm GDK CNTT	290691924	02/12/2014	CA Tây Ninh	R3B Khu đô thị Royal City - 72 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0%	
3.01	Trần Công Minh	Chưa có	Bố đẻ	290352586	04/12/2008	CA Tây Ninh	53/8 Lạc Long Quân, khu phố 3, phường 4, Tây Ninh	0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	CMND/CCCD /Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.02	Cao Thị Kim Dung	Chưa có	Mẹ đẻ	290085491	24/12/2009	CA Tây Ninh	53/8 Lạc Long Quân, khu phố 3, phường 4, Tây Ninh	0	0%	
3.03	Huỳnh Văn Cương		Bố vợ							Đã mất
3.04	Phạm Thị Phi	Chưa có	Mẹ vợ	B4656413	15/10/2010	CA Tây Ninh	10/6 Hiệp Định, Hiệp Tân, Hòa Thành, Tây Ninh	0	0%	
3.05	Huỳnh Nữ Trâm Anh	Chưa có	Vợ	290592582	24/10/2009	CA Tây Ninh	R3B Khu đô thị Royal City - 72 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0%	
3.06	Trần Công Quốc Khải	Chưa có	Con trai				R3B Khu đô thị Royal City - 72 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0%	Còn nhỏ chưa có CMND
3.07	Trần Công Khải Kỳ	Chưa có	Con trai				R3B Khu đô thị Royal City - 72 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0%	Còn nhỏ chưa có CMND
3.08	Trần Công Duy Long	Chưa có	Anh trai	290621331	05/08/2010	CA Tây Ninh	53/8 Lạc Long Quân, khu phố 3, phường 4, Tây Ninh	0	0%	
3.09	Trần Thu Trang	Chưa có	Chị dâu	025082718	21/07/2010	CA TPHCM	53/8 Lạc Long Quân, khu phố 3, phường 4, Tây Ninh	0	0%	
3.10	Trần Công Thiên Qui	Chưa có	Em trai	290764806	17/02/2000	CA Tây Ninh	53/8 Lạc Long Quân, khu phố 3, phường 4, Tây Ninh	0	0%	
3.11	Trần Nguyễn Thùy Dương	Chưa có	Em dâu	023597196	26/08/2014	CA TPHCM	53/8 Lạc Long Quân, khu phố 3, phường 4, Tây Ninh	0	0%	
3.12	Trần Công Bảo Phụng	Chưa có	Em trai	290764807	17/02/2000	CA Tây Ninh	353/16/8 Lê Hồng Phong, phường 2, Quận 10, TP.HCM	0	0%	
3.13	Trần Kanako	Chưa có	Em dâu	TK7799823	31/08/2012	Nhật Bản	353/16/8 Lê Hồng Phong, phường 2, Quận 10, TP.HCM	0	0%	
3.14	Trần Kim Quỳnh Tiên	Chưa có	Em gái	290822490	30/06/2009	CA Tây Ninh	436B/119, đường 3/2, Quận 10, TP.HCM	0	0%	
4	Nguyễn Đình Vinh	Chưa có	Phó TGD	040080000057	26/03/2014	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	P.2102 - T11 - Khu Đô thị Times City - Phường Vĩnh Tuy - Hai Bà Trưng - Hà Nội	0	0%	
4.01	Nguyễn Đình Thảo	Chưa có	Bố đẻ	013472680	25/10/2011	CA Hà Nội	P.1012B - T11 - Khu Đô thị Times city - Phường Vĩnh Tuy - Hai Bà Trưng - Hà Nội	0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	CMND/CCCD /Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.02	Võ Thị Hạnh Thục	Chưa có	Mẹ đẻ	013472681	25/10/2011	CA Hà Nội	P.1012B - T11 - Khu Đô thị Times city - Phường Vĩnh Tuy - Hai Bà Trưng - Hà Nội	0	0%	
4.03	Mai Trọng Thắng	Chưa có	Bố vợ	010271734	26/07/2011	CA Hà Nội	P.1203 - Park 10 - Khu Đô thị Times city - Phường Vĩnh Tuy - Hai Bà Trưng - Hà Nội	0	0%	
4.04	Nguyễn Thị Kim Dung	Chưa có	Mẹ vợ	010593528	26/07/2011	CA Hà Nội	P.1203 - Park 10 - Khu Đô thị Times city - Phường Vĩnh Tuy - Hai Bà Trưng - Hà Nội	0	0%	
4.05	Mai Thanh Loan	Chưa có	Vợ	012487846	10/05/2010	CA Hà Nội	P.2102 - T11 - Khu Đô thị Times city - Phường Vĩnh Tuy - Hai Bà Trưng - Hà Nội	0	0%	
4.06	Nguyễn Mai Chi	Chưa có	Con gái				P.2102 - T11 - Khu Đô thị Times city - Phường Vĩnh Tuy - Hai Bà Trưng - Hà Nội	0	0%	Còn nhỏ chưa có CMND
4.07	Nguyễn Đình Bách	Chưa có	Con trai				P.2102 - T11 - Khu Đô thị Times city - Phường Vĩnh Tuy - Hai Bà Trưng - Hà Nội	0	0%	Còn nhỏ chưa có CMND
4.08	Nguyễn Đình Sơn	Chưa có	Anh trai	04026020	15/03/2014	Bộ Quốc phòng	T11 - Khu Đô thị Times city - Phường Vĩnh Tuy - Hai Bà Trưng - Hà Nội	0	0%	
4.09	Nguyễn Vũ Diệu Nga	Chưa có	Chị dâu	013357683	27/10/2010	CA Nghệ An	T11 - Khu Đô thị Times city - Phường Vĩnh Tuy - Hai Bà Trưng - Hà Nội	0	0%	
4.10	Công ty TNHH MTV Chuyển tiền toàn cầu NHTMCP CTVN	-	Chủ tịch	2187/QĐ-NHNN	06/10/2011	NHNN	Số 126 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội	0	0%	
5	Lê Như Hoa	007C441019	Phó TGD	026169001195	08/12/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	W2501- 241 tòa IPH Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội	35,741	0.000744%	
5.01	Lê Sơn Xuân	007C238067	Bố đẻ	135525343	13/06/2007	CA Vĩnh Phúc	P. Liên Bảo, TP Vĩnh Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc	365	0.000008%	
5.02	Trần Thị Thuộc	Chưa có	Mẹ đẻ	026144000727	29/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	P. Liên Bảo, TP Vĩnh Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc	0	0%	
5.03	Phạm Văn Cừ		Bố chồng							Đã mất

STT	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	CMND/CCCD /Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.04	Nguyễn Thị Hàm	Chưa có	Mẹ chồng	001128000803	06/04/2020	Cục CS QLHC về TTXH	Viên Sơn, Sơn Tây, Hà Nội	0	0%	
5.05	Phạm Duy Bình	Chưa có	Chồng	001065029916	23/07/2021	Cục CS QLHC về TTXH	W2501- 241 tòa IPH Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	
5.06	Phạm Thị Thùy Dương	Chưa có	Con gái	001193003891	12/08/2021	Cục CS QLHC về TTXH	W2501- 241 tòa IPH Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	
5.07	Phạm Thị Bảo Châu	Chưa có	Con gái	001198036086	22/11/2021	Cục CS QLHC về TTXH	W2501- 241 tòa IPH Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	
5.08	Phạm Đức Lương	Chưa có	Con trai	001208032601	24/06/2022	Cục CS QLHC về TTXH	W2501- 241 tòa IPH Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	
5.09	Lê Thanh Mai	007C238001	Chị gái	135523022	10/04/2007	CA Vĩnh Phúc	P. Tích Sơn, TP Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc	22,210	0.000462%	
5.10	Nguyễn Huy Oánh	Chưa có	Anh rể	026065007242	18/12/2021	Cục CS QLHC về TTXH	P. Tích Sơn, TP Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc	0	0%	
5.11	Lê Hải Hiệp	Chưa có	Em trai	026072001102	07/07/2016	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	P. Liên Bảo, TP Vĩnh Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc	0	0%	
5.12	Đỗ Thị Thu Hằng	Chưa có	Em dâu	026172000847	07/07/2016	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	P. Liên Bảo, TP Vĩnh Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc	0	0%	
6	Lê Duy Hải	052838	Phó TGD	025077000292	23/11/2016	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	CHCC số S2A1409, tháp B, tòa S2, số 69B Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội.	20,000	0.000416%	
6.01	Lê Duy Giáo	Chưa có	Bố đẻ	038048000064	15/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Số 6 ngõ 33 Xuân Đình, P. Xuân Tảo, Q. Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội	0	0%	
6.02	Lê Thị Hiệp	Chưa có	Mẹ đẻ	038149000089	21/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Số 6 ngõ 33 Xuân Đình, P. Xuân Tảo, Q. Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội	0	0%	
6.03	Lê Duy Đức Minh	Chưa có	Con trai	155207005013	21/04/2022	Cục CS QLHC về TTXH	CHCC số S2A1409, tháp B, tòa S2, số 69B Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội.	0	0%	
6.04	Lê Duy Đức Anh	Chưa có	Con trai	K0372999	26/04/2022	Cục Quản lý xuất nhập cảnh	CHCC số S2A1409, tháp B, tòa S2, số 69B Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội.	0	0%	
6.05	Lê Thị Hường	Chưa có	Chị gái	024175001517	08/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Số 7 ngách 2/51 đường Xuân Đình, P. Xuân Tảo, Q. Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội	0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	CMND/CCCD /Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.06	Đàm Trọng Thắng	Chưa có	Anh rể	001069023245	19/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Số 7 ngách 2/51 đường Xuân Đình, P. Xuân Tảo, Q. Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội	0	0%	
6.07	Lê Thị Hoàng	Chưa có	Em gái	N1985876	31/12/2018	ĐSG Việt Nam tại Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai Len	1 Beech Close, London, SE8 5HS, Vương quốc Anh	0	0%	
6.08	Hoàng Việt Phương	Chưa có	Em rể	N2421995	07/06/2021	ĐSG Việt Nam tại Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai Len	1 Beech Close, London, SE8 5HS, Vương quốc Anh	0	0%	
6.09	Công ty TNHH MTV Quản lý quỹ VietinBank	Chưa có	Chủ tịch Hội đồng thành viên	105/GPĐC-UBCK	03/11/2022	UBCKNN	Số 34 Cửa Nam, Hoàn Kiếm, Hà Nội	0	0%	
7	Nguyễn Trần Mạnh Trung	007C101742	Phó TGD	001083005084	28/11/2014	CA Hà Nội	Số 5 Phan Huy Ích, Phường Nguyễn Trung Trực, Ba Đình, Hà Nội.	3	0.00000006%	
7.01	Nguyễn Lê Mạnh Sơn	Chưa có	Bố đẻ	001051001007	12/06/2015	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Số 5 Phan Huy Ích, Phường Nguyễn Trung Trực, Ba Đình, Hà Nội.	0	0%	
7.02	Trần Thị Bích Thủy	Chưa có	Mẹ đẻ	001158020507	15/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Số 5 Phan Huy Ích, Phường Nguyễn Trung Trực, Ba Đình, Hà Nội.	0	0%	
7.03	Lê Văn Dân	Chưa có	Bố vợ	035052004786	07/01/2022	Cục CS QLHC về TTXH	Số 17, Yên Bái 2, Phường Phổ Huế, Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0%	
7.04	Nguyễn Thị Mai	Chưa có	Mẹ vợ	019157000062	22/11/2021	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Số 17, Yên Bái 2, Phường Phổ Huế, Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0%	
7.05	Lê Thị Minh Ngọc	Chưa có	Vợ	001183015466	11/05/2016	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Số 5 Phan Huy Ích, Phường Nguyễn Trung Trực, Ba Đình, Hà Nội.	0	0%	
7.06	Nguyễn Lâm Vũ	Chưa có	Con trai				Số 5 Phan Huy Ích, Phường Nguyễn Trung Trực, Ba Đình, Hà Nội.	0	0%	Còn nhỏ chưa có CMND
7.07	Nguyễn Thiên Hương	Chưa có	Con gái				Số 5 Phan Huy Ích, Phường Nguyễn Trung Trực, Ba Đình, Hà Nội.	0	0%	Còn nhỏ chưa có CMND

STT	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	CMND/CCCD /Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.08	Nguyễn Trần Trung Quân	Chưa có	Em trai	001092029207	15/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Số 5 Phan Huy Ích, Phường Nguyễn Trung Trực, Ba Đình, Hà Nội.	0	0%	
8	Hoàng Ngọc Phương	Chưa có	Phó TGĐ	019084000488	13/02/2020	Cục CS QLHC về TTXH	Tập thể Công ty vật liệu xây dựng, Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0%	
8.01	Hoàng Văn Phụ	Chưa có	Bố đẻ	019058000492	10/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Tổ 3, Phường Đồng Quang, TP.Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên	0	0%	
8.02	Đỗ Thị Ngọc Oanh	Chưa có	Mẹ đẻ	025159006130	01/09/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Tổ 3, Phường Đồng Quang, TP.Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên	0	0%	
8.03	Phạm Minh Chính	Chưa có	Bố vợ	038058263888	10/03/2021	Cục CS QLHC về TTXH	685 Lạc Long Quân, tổ 58, KDC 14, Phú Thượng, Tây Hồ, Hà Nội	0	0%	
8.04	Lê Thị Bích Trân	Chưa có	Mẹ vợ	010800888	22/03/2007	CA Hà Nội	27 ngõ 18 Nguyễn Đình Chiều, Hà Nội	0	0%	
8.05	Phạm Lê Bảo Chính	Chưa có	Vợ	001188019570	02/10/2018	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Nhà số 40, đường Phong Lan 4, khu đô thị Vinhomes Harmony, Phúc Đồng, Long Biên, Hà Nội	0	0%	
8.06	Hoàng Minh Khang	Chưa có	Con trai				Nhà số 40, đường Phong Lan 4, khu đô thị Vinhomes Harmony, Phúc Đồng, Long Biên, Hà Nội	0	0%	Còn nhỏ chưa có CMND
8.07	Hoàng Phạm Thiên Châu	Chưa có	Con gái				Nhà số 40, đường Phong Lan 4, khu đô thị Vinhomes Harmony, Phúc Đồng, Long Biên, Hà Nội	0	0%	Còn nhỏ chưa có CMND
8.08	Hoàng Phương Yến	Chưa có	Em gái	019188000623	05/09/2018	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Tập thể Cty vật liệu xây dựng, Phường Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0%	
8.09	Tạ Việt Bắc	003C208299	Em rể	019084007772	01/09/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Tổ 21, Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, Thái Nguyên.	0	0%	
9	Đỗ Thanh Sơn	007C890009	Phó TGĐ	285211999	09/09/2009	CA tỉnh Bình Phước	299 – 301 Đường Thái Phiên, Phường 9, Quận 11 TP Hồ Chí Minh	112	0.0000023%	
9.01	Đỗ Văn Hoãn	Chưa có	Bố đẻ	052050000322	06/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Thôn Tân Hiệp 1, Xã Bù Nho, Huyện Phú Riềng, Tỉnh Bình Phước	0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	CMND/CCCD /Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.02	Lê Thị Ngọc Ánh	Chưa có	Mẹ đẻ	052153000306	10/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Thôn Tân Hiệp 1, Xã Bù Nho, Huyện Phú Riềng, Tỉnh Bình Phước	0	0%	
9.03	Đàm Văn Chung	Chưa có	Bố vợ	049054000092	08/11/2016	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	280B Thái Phiên, Phường 8, Quận 11, TP.HCM	0	0%	
9.04	Võ Thị Thu Vân	Chưa có	Mẹ vợ	B6350870	05/03/2012	Cục QLXNC	280B Thái Phiên, Phường 8, Quận 11, TP.HCM	0	0%	
9.05	Đàm Thị Thu Hoà	Chưa có	Vợ	C7512972	07/06/2019	Cục QLXNC	299 – 301 Đường Thái Phiên, Phường 9, Quận 11 TP Hồ Chí Minh	0	0%	
9.06	Đỗ Anh Nguyên	Chưa có	Con trai	N2121793	10/02/2020	Cục QLXNC	299 – 301 Đường Thái Phiên, Phường 9, Quận 11 TP Hồ Chí Minh	0	0%	
9.07	Đỗ Thành Nguyên	Chưa có	Con trai	C9280256	26/08/2020	Cục QLXNC	299 – 301 Đường Thái Phiên, Phường 9, Quận 11 TP Hồ Chí Minh	0	0%	
9.08	Đỗ Thị Bích Liên	Chưa có	Chị gái	052172001034	01/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Xã Bù Nho, huyện Phước Long, tỉnh Bình Phước	0	0%	
9.09	Bùi Đức Song	Chưa có	Anh rể	031069007706	31/03/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Xã Bù Nho, huyện Phước Long, tỉnh Bình Phước	0	0%	
9.10	Đỗ Thị Bích Loan	Chưa có	Chị gái	052173000923	31/03/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Xã Bù Nho, huyện Phước Long, tỉnh Bình Phước	0	0%	
9.11	Nguyễn Xuân Thành	Chưa có	Anh rể	044070002439	06/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Xã Bù Nho, huyện Phước Long, tỉnh Bình Phước	0	0%	
9.12	Đỗ Thị Thanh Thúy	Chưa có	Em gái	025321429	31/07/2014	CA TP.HCM	7/2C Đường 182, Phường Tăng Nhơn Phú A, TP. Thủ Đức	0	0%	
9.13	Trần Quốc Tuấn	Chưa có	Em rể	036073023264	10/07/2021	Cục CS QLHC về TTXH	7/2C Đường 182, Phường Tăng Nhơn Phú A, TP. Thủ Đức	0	0%	
9.14	Đỗ Thị Thanh Thủy	Chưa có	Em gái	052180000954	10/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Xã Bù Nho, huyện Phước Long, tỉnh Bình Phước	0	0%	
9.15	Đỗ Thị Tuyết Mai	Chưa có	Em gái	070183005789	10/07/2021	Cục CS QLHC về TTXH	7/12B Đường 182, Phường Tăng Nhơn Phú A, TP. Thủ Đức	0	0%	
9.16	Hồ Ngọc Tùng	Chưa có	Em rể	082080002197	21/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	7/12B Đường 182, Phường Tăng Nhơn Phú A, TP. Thủ Đức	0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	CMND/CCCD /Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.17	Đỗ Thị Hồng Mi	Chưa có	Em gái	070187001168	07/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	158/12 Đường Bà Hạt, Phường 9, Quận 10, TP.HCM	0	0%	
9.18	Đỗ Thành Trung	Chưa có	Em rể	060088000673	07/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	158/12 Đường Bà Hạt, Phường 9, Quận 10, TP.HCM	0	0%	
III- Người có liên quan của người nội bộ là thành viên Ban kiểm soát:										
1	Lê Anh Hà	007C108881	Trưởng BKS	001173018920	21/01/2019	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	P.1201 Chung cư 195 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội	4,006	0.000083%	
1.01	Lê Hữu Điện		Bố đẻ							Đã mất
1.02	Đặng Thị Luyện	Chưa có	Mẹ đẻ	010135699	14/11/2005	CA Hà Nội	P.301 nhà C ngõ 218C Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội	0	0%	
1.03	Trịnh Văn Tân	Chưa có	Bố chồng	001041000071	17/12/2013	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Xóm 4 Giáp Nhị, Thịnh Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội	0	0%	
1.04	Nguyễn Thị Oanh	Chưa có	Mẹ chồng	010352734	28/07/2012	CA Hà Nội	Xóm 4 Giáp Nhị, Thịnh Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội	0	0%	
1.05	Trịnh Quốc Hùng	Chưa có	Chồng	011555039	30/11/2006	CA Hà Nội	P.1201 Chung cư 195 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội	0	0%	
1.06	Trịnh Hà Anh	Chưa có	Con gái	001301012400	25/03/2016	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	P.1201 Chung cư 195 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội	0	0%	
1.07	Lê Hữu Tham	Chưa có	Anh trai	201829359	06/01/2018	CA Đà Nẵng	Tổ 87 Hòa Minh, Liên Chiểu, Đà Nẵng	0	0%	
1.08	Lê Thị Hà	Chưa có	Chị dâu	201829360	06/01/2018	CA Đà Nẵng	Tổ 87 Hòa Minh, Liên Chiểu, Đà Nẵng	0	0%	
1.09	Lê Hữu Thành	Chưa có	Em trai	011905221	23/06/2010	CA Hà Nội	P.301 nhà C ngõ 218C Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội	0	0%	
1.10	Nguyễn Thúy Hà	Chưa có	Em dâu	011946107	25/04/2011	CA Hà Nội	P.207 nhà 5T1 TT khí tượng ngõ 62 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
2	Nguyễn Thị Anh Thư	007C291136	TV BKS	001176003755	03/03/2015	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	CHCC 1118- Tòa T3- KĐT Times City- số 458 Phố Minh Khai - Phường Vĩnh Tuy - Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội	1,337	0.000028%	
2.01	Nguyễn Văn Thắng		Bố đẻ							Đã mất

STT	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	CMND/CCCD /Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.02	Bùi Thị Mỹ	Chưa có	Mẹ đẻ	037149000007	13/06/2013	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	CHCC 05.04- Tòa T9- KĐT Times City- số 458 Phố Minh Khai - Phường Vĩnh Tuy - Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội	0	0%	
2.03	Lê Đình Xương	Chưa có	Bố chồng	001042001530	27/04/2017	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	CHCC 08.12A- Tòa T4- KĐT Times City- số 458 Phố Minh Khai - Phường Vĩnh Tuy - Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội	0	0%	
2.04	Nguyễn Thị Vân Hà	Chưa có	Mẹ chồng	011670249	10/12/2006	CA TP Hà Nội	CHCC 08.12A- Tòa T4- KĐT Times City- số 458 Phố Minh Khai - Phường Vĩnh Tuy - Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội	0	0%	
2.05	Lê Anh Tuấn	Chưa có	Chồng	001071003649	26/06/2017	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	CHCC 1118- Tòa T3- KĐT Times City- số 458 Phố Minh Khai - Phường Vĩnh Tuy - Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội	0	0%	
2.06	Lê Tuấn Minh	Chưa có	Con trai	001202001924	08/10/2017	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	CHCC 1118- Tòa T3- KĐT Times City- số 458 Phố Minh Khai - Phường Vĩnh Tuy - Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội	0	0%	
2.07	Lê Tuấn Dũng	Chưa có	Con trai	001205014916	13/03/2020	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	CHCC 1118- Tòa T3- KĐT Times City- số 458 Phố Minh Khai - Phường Vĩnh Tuy - Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội	0	0%	
2.08	Nguyễn Công Thành	Chưa có	Anh trai	001073020489	26/03/2019	Cục CS QLHC & ANXN	Nhà số 4 ngách 84 ngõ 121 Kim Ngưu- Phường Thanh Lương- Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội	0	0%	
2.09	Lê Bích Thủy	Chưa có	Chị dâu	001175000205	24/04/2018	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Nhà số 4 ngách 84 ngõ 121 Kim Ngưu- Phường Thanh Lương- Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội	0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	CMND/CCCD /Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.10	Nguyễn Quốc Trung	Chưa có	Anh trai	011715528	21/11/2002	CA Hà Nội	Nhà số 5 ngõ 193 Phố Bà Triệu, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội	0	0%	
3	Phạm Thị Thơm	105C484418 069C001267	TV BKS	037169000304	05/05/2016	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Số nhà 33, ngõ 12, Quang Trung, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
3.1	Phạm Cân		Bố đẻ							Đã mất
3.2	Phạm Thị Khuya	Chưa có	Mẹ đẻ	160868769	12/01/1979	CA Hà Nam Ninh	Yên Từ, Yên Mô, Ninh Bình	0	0%	
3.3	Kim Ngọc		Bố chồng							Đã mất
3.4	Nguyễn Thị Mỹ		Mẹ chồng							Đã mất
3.5	Kim Đức Cường	002C100100	Chồng	001062013538	20/11/2017	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Số nhà 33, ngõ 12, Quang Trung, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
3.6	Kim Đức Minh	105C175886	Con trai	001095024021	17/07/2020	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Số nhà 33, ngõ 12, Quang Trung, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
3.7	Kim Hương Thảo	Chưa có	Con gái	001199007268	01/06/2014	CA Hà Nội	Số nhà 33, ngõ 12, Quang Trung, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
3.8	Phạm Anh Tuấn	Chưa có	Anh trai	168011170	06/11/2007	CA Hà Nam	TT Đồng Văn, Duy Tiên, Hà Nam	0	0%	
3.9	Đào Thị Hiên	Chưa có	Chị dâu	040150000473	01/11/2019	Cục CS QLHC về TTXH	Nguyễn Hữu Tiên, Đồng Văn, Duy Tiên, Hà Nam	0	0%	
3.10	Phạm Thị Hoa		Chị gái							Đã mất
3.11	Đình Đăng Định	Chưa có	Anh rể	037045000596	09/10/2019	Cục CS QLHC về TTXH	17/31/167 Tây Sơn, Quang Trung Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
3.12	Phạm Ngọc Chung	Chưa có	Anh trai	037051000013	13/08/2014	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	P110 tổ 19B Trung Liệt, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
3.13	Nguyễn Thị Hòa	Chưa có	Chị dâu	025157000240	10/07/2018	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	P110 tổ 19B Trung Liệt, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
3.14	Phạm Tiến Thực	Chưa có	Anh trai	037056002139	15/06/2020	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	P402 Nhà E9 Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
3.15	Nguyễn Thúy Hải	Chưa có	Chị dâu	015152000054	15/06/2020	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	P402 Nhà E9 Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	CMND/CCCD /Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.16	Phạm Văn Tân	Chưa có	Anh trai	037057001970	21/02/2019	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Số 3 Ngách 20 ngõ 102 Tô Vĩnh Diện Khương Trung, Thanh Xuân Hà Nội	0	0%	
3.17	Vũ Thị Nguyệt	Chưa có	Chị dâu	037159001894	28/02/2019	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Số 3 Ngách 20 ngõ 102 Tô Vĩnh Diện Khương Trung, Thanh Xuân Hà Nội	0	0%	
3.18	Phạm Ngọc Thanh	Chưa có	Anh trai	160897041	28/05/2013	CA Ninh Bình	Nam Sơn, Tam Điệp, Ninh Bình	0	0%	
3.19	Nguyễn Thị Oanh		Chị dâu							Đã mất
3.20	Phạm Thị Ngọc	Chưa có	Chị gái	273482077	11/04/2009	CA Bà Rịa Vũng Tàu	Hương Giang, Long Hương, TP Bà Rịa Vũng Tàu	0	0%	
3.21	Tạ Văn Hiến		Anh rể							Đã mất
3.22	Phạm Thứ Tám	007C150256.01	Anh trai	037064000225	21/01/2016	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Số 7 ngách 72/28 Dương Quảng Hàm, Quan Hoa, Cầu Giấy Hà Nội	12	0.0000002%	
3.23	Phạm Thị Trà Lý	Chưa có	Chị dâu	001172020670	31/01/2020	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Số 7 ngách 72/28 Dương Quảng Hàm, Quan Hoa, Cầu Giấy Hà Nội	0	0%	

IV- Người có liên quan của người nội bộ là Kế toán trưởng:

1	Nguyễn Hải Hưng	007C107480	Kế toán trưởng	034072005082	24/05/2017	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Tổ 5A Định Công, Hoàng Mai, Hà Nội.	24,894	0.000518%	
1.01	Nguyễn Minh Châu		Bố đẻ							Đã mất
1.02	Nguyễn Thị Liễu	Chưa có	Mẹ đẻ	151920721	17/07/2007	CA Thái Bình	Xã Hoàng Diệu, TP Thái Bình	0	0%	
1.03	Trần Văn Bảy		Bố vợ							Đã mất
1.04	Phạm Thị Liên	Chưa có	Mẹ vợ	034148000664	17/04/2015	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	P910-P3,Phương Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0%	
1.05	Trần Thanh Phương	007C107450	Vợ	013348378	23/02/2004	CA Thái Bình	Tổ 5A Định Công, Hoàng Mai, Hà Nội.	3,697	0.000077%	
1.06	Nguyễn Phương Ngân	Chưa có	Con gái	034301002694	21/03/2016	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Tổ 5A Định Công, Hoàng Mai, Hà Nội.	0	0%	
1.07	Nguyễn Minh Nghĩa	Chưa có	Con trai				Tổ 5A Định Công, Hoàng Mai, Hà Nội.	0	0%	Còn nhỏ chưa có CMND
1.08	Nguyễn Mạnh Hà	Chưa có	Em trai	034086000428	25/09/2014	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về DC	Tổ 5A Định Công, Hoàng Mai, Hà Nội.	0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	CMND/CCCD /Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
V/- Người có liên quan của người nội bộ là Giám đốc Tài chính:										
1	Nguyễn Bảo Thanh Vân	C083802x1	Giám đốc Khối Tài chính	034180007446	25/07/2018	CA TPHCM	134/40 Thành Thái, Phường 12, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh	16,453	0.000342%	
1.01	Nguyễn Quốc Bảo		Bố đẻ			CA TPHCM				Đã mất
1.02	Nguyễn Thị Thanh	Chưa có	Mẹ đẻ	034154004960	25/07/2018	CA TPHCM	134/40 Thành Thái, Phường 12, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh	0	0%	
1.03	Nguyễn Bảo Hà	Chưa có	Chị gái	034178003774	16/04/2021	CA TPHCM	73 Đường 20 Phường Phước Long B, TP Thủ Đức, TP.HCM	0	0%	
1.04	Nguyễn Minh Thành	Chưa có	Anh rể	001074012543	11/04/2021	CA TPHCM	73 Đường 20 Phường Phước Long B, TP Thủ Đức, TP.HCM	0	0%	
1.05	Nguyễn Thị Vân Anh	007C709043	Em gái	023465278	16/11/2006	CA TPHCM	566/8 Nguyễn Thái Sơn, Phường 5, Quận Gò Vấp, TP.HCM	646	0.000013%	
1.06	Nguyễn Dương Khoa	Chưa có	Em rể	079082010476	29/11/2018	CA TPHCM	566/8 Nguyễn Thái Sơn, Phường 5, Quận Gò Vấp, TP.HCM	0	0%	
VI - Người có liên quan của người nội bộ là Người phụ trách quản trị công ty kiêm Thư ký Công ty:										
1	Đồng Xuân Hùng	Chưa có	Q. CVP HĐQT kiêm Người phụ trách quản trị công ty	042077004002	10/12/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	97 Nguyễn Công Hoan, Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội	0	0%	
1.01	Đồng Xuân Đường	Chưa có	Bố đẻ	042050000018	23/08/2021	Cục CS QLHC về TTXH	97 Nguyễn Công Hoan, Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội	0	0%	
1.02	Lê Thị Kim Cúc	Chưa có	Mẹ đẻ	040150000026	23/08/2021	Cục CS QLHC về TTXH	97 Nguyễn Công Hoan, Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội	0	0%	
1.03	Đỗ Vũ	Chưa có	Bố vợ	001053006729	29/07/2022	Cục CS QLHC về TTXH	Số 7 Ngõ 87 Phố Vĩnh phúc, Phường Vĩnh phúc, Ba đình, Hà Nội	0	0%	
1.04	Trần Thị Xuyến	Chưa có	Mẹ vợ	001155010696	25/07/2022	Cục CS QLHC về TTXH	Số 7 Ngõ 87 Phố Vĩnh phúc, Phường Vĩnh phúc, Ba đình, Hà Nội	0	0%	
1.05	Đỗ Thanh Hương	Chưa có	Vợ	001178013603	15/08/2022	Cục CS QLHC về TTXH	Số 7 Ngõ 87 Phố Vĩnh phúc, Phường Vĩnh phúc, Ba đình, Hà Nội	0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	CMND/CCCD /Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.06	Đồng Xuân Nguyên	Chưa có	Con trai	001203010245	02/08/2022	Cục CS QLHC về TTXH	Số 7 Ngõ 87 Phố Vĩnh phúc, Phường Vĩnh phúc, Ba đình, Hà Nội	0	0%	
1.07	Đồng Xuân Hưng	Chưa có	Con trai	K0070034	13/06/2022	Cục Quản lý XNC	Số 7 Ngõ 87 Phố Vĩnh phúc, Phường Vĩnh phúc, Ba đình, Hà Nội	0	0%	
1.08	Đồng Xuân Dũng	Chưa có	Em trai	040080000450	26/10/2020	Cục CS QLHC về TTXH	97 Nguyễn Công Hoan, Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội	0	0%	
1.09	Lương Thị Thanh Xuân	Chưa có	Em dâu	034182019822	08/12/2021	Cục CS QLHC về TTXH	97 Nguyễn Công Hoan, Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội	0	0%	